



Tap chí

# Làng nghệ Việt Nam

ISSN 2734 9810

CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG HIỆP HỘI LÀNG NGHỆ VIỆT NAM - TIẾNG NÓI CỦA CÁC LÀNG NGHỀ, NGHỆ NHÂN CẢ NƯỚC

langngheviet.com.vn



Số 13  
(142)

2023

# Thông báo

## Cuộc thi viết về "Làng nghề và nghệ nhân Việt Nam thời 4.0"

Chào mừng Đại hội Hiệp hội Làng nghề Việt Nam lần thứ V, kỷ niệm ngày Báo chí cách mạng Việt Nam 21/6/2023 và tiến tới chào mừng kỷ niệm 12 năm Tạp chí Làng nghề Việt Nam ra số đầu tiên (Ngày 22/12/2011 – 22/12/2023). Ban Biên tập Tạp chí Làng nghề Việt Nam tổ chức cuộc thi viết "Làng nghề và nghệ nhân Việt Nam thời 4.0" trên Tạp chí Làng nghề Việt Nam với nội dung cụ thể như sau:

### I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU:

- Biểu dương, tôn vinh nghệ nhân làng nghề Việt Nam "báu vật nhân văn sống của làng nghề", sống làm việc trên lãnh thổ Việt Nam và nghệ nhân Việt Nam làm việc ở nước ngoài.
- Khẳng định vai trò của làng nghề Việt trong phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn mới, mỗi xã một sản phẩm, bảo tồn phát triển nghề, làng nghề truyền thống Việt Nam. ...
- Để ghi nhận và đánh giá đúng vị trí vai trò của nghệ nhân làng nghề Việt trong thời kỳ công nghiệp hóa hiện đại hóa xây dựng đất nước, góp phần xây dựng nước Việt Nam hùng cường, thịnh vượng, phồn vinh hạnh phúc.

### 1. Đối tượng tham gia dự thi

Công dân Việt Nam làm việc ở Việt Nam và nước ngoài.

### 2. Thể loại:

Phóng sự ghi chép, bút ký.

### 3. Quy định tác phẩm dự thi

- Tác phẩm dự thi có dung lượng từ 1.500 chữ đến 1800 chữ, có 03 ảnh minh họa.
- Bài dự thi là tác phẩm báo chí chưa được đăng (xuất bản) phát hành theo loại hình báo in, báo điện tử, báo nói (phát thanh).
- Bài dự thi chưa được công bố xuất bản dưới bất cứ hình thức nào.
- Bài dự thi phải đúng chủ đề, nội dung theo quy định.
- Bài dự thi phải có nội dung trung thực, khách quan.
- Tác giả gửi bài dự thi viết "Làng nghề và nghệ nhân Việt Nam thời 4.0" và ghi rõ tác giả, bút danh, địa chỉ, điện thoại, email để tiện việc thông tin liên lạc của Ban Tổ chức cuộc thi với tác giả.

### 4. Số lượng tác phẩm dự thi

Mỗi tác giả được quyền gửi 03 tác phẩm dự thi.

### 5. Tiêu chí đánh giá tác phẩm dự thi

A. Về hình thức:

- Bài dự thi trình bày đẹp rõ ràng, sạch sẽ trên khổ giấy A4.
- Ngôn ngữ tác phẩm tham gia dự thi bằng tiếng Việt.

B. Về nội dung:

- Tác phẩm dự thi phải đúng chủ đề, nội dung giàu tính nhân văn.
- Nội dung trong tác phẩm phải chính xác rõ ràng cụ thể, có tác dụng tuyên truyền về truyền thống văn hóa, bảo tồn phát triển làng nghề truyền thống Việt Nam.
- Cá nhân được viết có ảnh hưởng sâu rộng trong làng nghề và xã hội là tấm gương để học tập noi theo.

## II. QUY ĐỊNH SỬ DỤNG BÀI DỰ THI VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA CƠ QUAN BÁO CHÍ VÀ TÁC GIẢ THAM DỰ CUỘC THI

### 1. Sử dụng bài dự thi

- Ban Tổ chức được quyền sử dụng bài dự thi (hình ảnh) để phục vụ công tác nghiên cứu, bảo tồn phát triển làng nghề, đào tạo tuyên truyền phổ biến giáo dục về truyền thống văn hóa của người Việt.
- Bài dự thi có nội dung tốt được đăng trên Tạp chí Làng nghề Việt Nam in và Tạp chí Điện tử Làng nghề Việt Nam. Ban Biên tập sẽ tuyển chọn bài viết tốt để in trên sách "Báu vật nhân văn sống làng nghề" sẽ xuất bản quý IV năm 2023.

### 2. Trách nhiệm của Tạp chí Làng nghề Việt Nam và tác giả:

- Tuân thủ nghiêm quy định của pháp luật Việt Nam về Luật Báo chí và các luật khác có liên quan đến thể lệ cuộc thi.
- Chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật trong trường hợp có khiếu nại liên quan đến quyền tác giả, tác phẩm.

### III. BAN TỔ CHỨC, BAN GIÁM KHẢO

- Ban Tổ chức cuộc thi, Ban Giám khảo do Tổng Biên tập Tạp chí Làng nghề Việt Nam quyết định thành lập, có trách nhiệm tổ chức cuộc thi trên Tạp chí Làng nghề Việt Nam và tổ chức trao giải thưởng.

- Ban Giám khảo có trách nhiệm tổ chức chấm thi, công khai dân chủ.

- Thành viên Ban Giám khảo gồm các nhà văn, nhà báo, nhà nghiên cứu văn hóa lịch sử về làng nghề, nghề truyền thống.

### IV. CƠ CẤU GIẢI THƯỞNG

#### 1. Giải thưởng:

- **01 Giải nhất trị giá : 15.000.000đ. (Bằng chữ: Mười năm triệu đồng)**
- **02 Giải nhì trị giá: 10.000.000đ. (Bằng chữ: Mười triệu đồng)**
- **03 Giải ba trị giá :5.000.000đ. (Bằng chữ: Năm triệu đồng)**
- **10 Giải khuyến khích trị giá: 2.000.000đ. (Bằng chữ: Hai triệu đồng)**

- Ban Tổ chức sẽ công bố trong quyết định trao giải thưởng cuộc thi viết "Làng nghề và nghệ nhân Việt Nam thời 4.0" do Tạp chí Làng nghề Việt Nam tổ chức vào dịp Quốc khánh 02/9/2023.

#### 2. Tạp chí làng nghề Việt Nam

- Sẽ khen thưởng và quà lưu niệm cho các tác giả được giải.
- Tác giả được giải được tặng 01 năm Tạp chí Làng nghề Việt Nam (mỗi tháng 04 số).

### V. THỜI GIAN TỔ CHỨC, CÁCH THỨC GỬI TÁC PHẨM DỰ THI, ĐỊA CHỈ NHẬN BÀI DỰ THI

**1. Thời gian tổ chức phát động và nhận bài:** Từ ngày 08/3/2023 đến ngày 10/8/2023. (Đối với các tác phẩm gửi qua đường bưu điện chuyển phát nhanh tại địa chỉ Ban Tổ chức quy định thời hạn nhận tính theo dấu bưu điện).

- Thời gian công bố và trao dịp 02/9/2023.

#### 2. Cách thức gửi tác phẩm dự thi:

Ngoài phong bì (đối với bản cứng) và tiêu đề thư điện tử đối với file mềm ghi Bài tham dự cuộc thi viết "Làng nghề và nghệ nhân Việt Nam thời 4.0" trên Tạp chí làng nghề Việt Nam.

Ban Tổ chức không chịu trách nhiệm về thất lạc hoặc hư hỏng do quá trình gửi bài không đúng thời gian quy định.

#### 3. Địa chỉ nhận tác phẩm dự thi:

**Tạp chí Làng nghề Việt Nam:** Số 46 Tầng Bạt Hồ, phường Phạm Đình Hồ, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội. Email: cuochilangngheviet@gmail.com.

Liên hệ chi tiết thể lệ cuộc thi và kết quả cuộc thi được thông báo trên Tạp chí Làng nghề Việt Nam và trên Website: <https://langngheviet.com.vn/>

**TỔNG BIÊN TẬP**  
**Nguyễn Văn Vũ**



# Làng nghề Việt Nam

TẠP CHÍ CỦA CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG HIỆP HỘI LÀNG NGHỀ VIỆT NAM  
TIẾNG NÓI CỦA CÁC LÀNG NGHỀ, NGHỆ NHÂN CẢ NƯỚC

Trong số này

- ④ **TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC  
XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN  
TỔ CHỨC NGÀY HỘI VIỆC LÀM  
KẾT NỐI NHÀ TUYỂN DỤNG**
- ⑥ **HIỆP HỘI LÀNG NGHỀ VIỆT  
NAM: PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG  
ĐÁP ỨNG YÊU CẦU TRONG  
TÌNH HÌNH MỚI**
- ⑧ **THƠM NỒNG VỊ ĐƯỜNG THỐT  
NỐT TRI TÔN**
- ⑩ **TRUYỀN CẢM HỨNG YÊU GẮM  
CHO THẾ HỆ TRẺ**
- ⑫ **LÀNG NGHỀ GỖ HƯƠNG MẠC  
THÁO GỖ KHÓ KHĂN PHÁT  
TRIỂN SẢN XUẤT**
- ⑭ **NHỮNG MẢNH GHÉP TỪ ĐÁ  
THẤT SƠN**
- ⑯ **GIÁ TRỊ VĂN HÓA  
LÀNG NGHỀ TRUYỀN THỐNG  
QUA PHIM ẢNH**



4



6



8



10

Tổng Biên tập: Nhà báo Nguyễn Văn Vũ

\* HỘI ĐỒNG CỐ VẤN:

- Chủ tịch Hiệp hội LNVN Lưu Duy Dần
- CGCC Vũ Quốc Tuấn
- CGCC Phạm Chi Lan
- GS - TSKH Nguyễn Văn Thâm
- GS-TSKH Lê Hồng Lý
- GS - TS Nguyễn Văn Nội
- PGS- TS Đỗ Quang Huy
- PGS - TS Nguyễn Xuân Huấn
- TS. Nguyễn Như Chinh

\* Thư ký Tòa soạn: Nhà báo **Đài Thanh** \* Họp sự: **Doãn Ngọc**

\*Tòa soạn: Tầng 2 - Số 46 phố Tăng Bạt Hổ, phường Phạm Đình Hổ, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội.

ĐT: 024.3869.2173 \* Fax: 024.3869.2174

Email: tapchilangnghevietnam@gmail.com

Website: langngheviet.com.vn

\* Văn phòng Đông Bắc bộ tại Quảng Ninh

Địa chỉ: Tổ 3, khu 4, phường Bãi Cháy, TP. Hạ Long, Quảng Ninh.

Hotline: 0916847568 | Email: hungtclangnghe@gmail.com

\*Văn phòng đại diện tại miền Trung tại TP.Đà Nẵng

Địa chỉ: Số 06, Nguyễn Mậu Tài, phường Hòa Xuân, quận Cẩm Lệ, TP.Đà Nẵng

Email: vanphongmienTrung.tbv@gmail.com | Hotline: 0905600999

\* Văn phòng Đại diện miền Nam tại TP.HCM

Địa chỉ: A4.09, Tầng 4, Tòa nhà Sky Center, số 5B Phố Quang,

phường 2, quận Tân Bình, TP.HCM

Email: vpmn.langngheviet@gmail.com Hotline: 0975874949

\*Giấy phép hoạt động báo chí: Số 79/GP-Bộ TTTT cấp ngày 27/2/2020 của Bộ Thông tin và Truyền thông

In tại: Công ty TNHH một thành viên Nhà xuất bản Văn hóa Dân tộc.

Ảnh bìa 1: Nghệ nhân *Bùi Quý Phong* - người vẽ mặt nạ mang đặc trưng của hát bội (còn gọi là hát bộ, hoặc tuồng) ở Hội An

Phát hành thứ 6 hàng tuần trên toàn quốc

Giá: 10.000 đồng

# TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN Tổ chức Ngày hội việc làm kết nối nhà tuyển dụng

Hoàng Mai



Tổng biên tập Tạp chí Làng nghề Việt Nam và Lãnh đạo Viện Báo chí

Sáng ngày 26/3 Trường đại học Khoa học xã hội và nhân văn (Đại học Quốc gia Hà Nội) tổ chức Ngày hội việc làm kết nối nhà tuyển dụng năm 2023 (Job Fair 2023), khai trương Cổng thông tin việc làm trực tuyến cho sinh viên.

Tham dự ngày hội có Đồng chí Lê Quốc Minh, Ủy viên Trung ương Đảng, Tổng Biên tập Báo Nhân Dân, Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Trung ương, Chủ tịch Hội Nhà báo Việt Nam; PGS, TS Nguyễn Hoàng Hải, Phó Giám đốc thường trực Đại học Quốc gia Hà Nội; GS, TS Hoàng Anh Tuấn, Hiệu trưởng Trường đại học Khoa học xã hội và Nhân văn; Phó Giáo sư - Tiến sĩ Đặng Thị Thu Hương, Phó hiệu trưởng trường đại học Khoa học xã hội và nhân văn; Ông Nguyễn Văn Vũ Tổng biên tập Tạp chí Làng nghề Việt Nam cùng đông đảo cán bộ giảng viên, sinh viên, nhà tuyển dụng.

Ngày hội việc làm và kết nối nhà tuyển dụng năm 2023 đã thu hút hàng ngàn sinh viên của Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, sinh viên các trường đại học trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Ngoài việc được tiếp cận gần 1.000 việc làm đến từ gần 100 tổ chức, doanh nghiệp tại "Ngày hội việc làm và kết nối Nhà tuyển dụng năm 2023", sinh viên Trường Đại



Ban chủ nhiệm khoa lịch sử Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn cùng các nhà tuyển dụng

học Khoa học Xã hội và Nhân văn – Đại học Quốc gia Hà Nội (USSH) còn nhận được nhiều giá trị từ ngày hội ý nghĩa này.

GS, TS Hoàng Anh Tuấn, Hiệu trưởng Trường đại học Khoa học xã hội và Nhân văn cho biết, trong nhiều năm qua, trường luôn cam kết chất lượng đào tạo nhân lực chất lượng cao, kỹ năng tốt, hội nhập sâu và lập nghiệp vững vàng. Hằng năm, nhà trường đều khảo sát vị trí việc làm của sinh viên sau tốt nghiệp 12 tháng cho thấy, tỷ lệ sinh viên đi làm ổn định là 92-93%; còn lại các em tiếp tục học lên hoặc học mở rộng các lĩnh vực mang tính liên ngành. Sinh viên tốt nghiệp ra trường đi làm đều được đánh giá năng động, linh hoạt, có kiến thức chuyên sâu, kỹ năng đa dạng. Nhà trường luôn ý thức về tầm quan trọng của vị trí việc làm cho sinh viên cho nên trong nhiều năm qua, hoạt động hướng nghiệp, tổ chức các ngày hội việc làm cho sinh viên được thực hiện thường xuyên.

Chỉ còn hơn một tháng nữa sẽ là thời điểm khoảng 1.500 sinh viên của nhà trường sẽ tốt nghiệp cho

nên Job Fair 2023 sẽ tạo cơ hội tốt nhất để các em tiếp cận với các nhà tuyển dụng và các nhà tuyển dụng cũng có cơ hội tiếp cận, trực tiếp tuyển dụng nguồn nhân lực chất lượng cao của nhà trường.

Các doanh nghiệp tham gia sự kiện năm nay là những công ty quy mô lớn, có môi trường làm việc hiện đại, chuyên nghiệp. Đây chính là nơi để các nhà tuyển dụng tìm kiếm các ứng viên sáng giá là sinh viên Trường ĐH Khoa học Xã hội và Nhân văn cho các vị trí việc làm với mức thu nhập hấp dẫn.

"Trong ngày hôm nay chắc chắn sẽ có rất nhiều cuộc phỏng vấn, trao đổi. Tôi hy vọng gần 1.000 vị trí việc làm sẽ tìm được ứng viên xứng đáng và chắc chắn trong thời gian tới những cơ hội việc làm với các em sẽ được mở rộng hơn nữa", đồng chí Lê Quốc Minh chia sẻ.

Đồng chí cũng bày tỏ khi trở lại ngôi trường thân yêu của mình, thấy được sự quan tâm của lãnh đạo nhà trường, các nhà tuyển dụng, với ngày hội việc làm thật sự thành công rực rỡ sẽ tạo cơ hội cho các em sinh viên ngày càng lớn hơn...

# HCMC Foodex 2023 TRƯNG BÀY 500 GIAN HÀNG

Ngọc Trâm

Mới đây, UBND TP. Hồ Chí Minh ban hành Kế hoạch số 738/KH-UBND về việc tổ chức Triển lãm Quốc tế ngành Lương thực thực phẩm TP. Hồ Chí Minh 2023 (gọi tắt là HCMC Foodex 2023). Đây là chương trình có quy mô lớn diễn ra hàng năm.



Sự kiện là cơ hội giúp doanh nghiệp Việt Nam thuộc lĩnh vực sản xuất, chế biến lương thực, thực phẩm giao lưu, kết nối thương mại, mở rộng thị trường.

HCMC Foodex 2023 do Ủy ban nhân dân TP. HCM phối hợp với Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư (ITPC), Hội Lương thực thực phẩm TP. HCM (FFA) thực hiện. Sự kiện tổ chức nhằm mục đích hỗ trợ doanh nghiệp thuộc ngành sản xuất lương thực, thực phẩm giới thiệu sản phẩm mang thương hiệu Việt và có chất lượng tốt ra thị trường thế giới. Bên cạnh đó, triển lãm còn giúp doanh nghiệp tham gia sâu vào chuỗi giá trị toàn cầu, chủ động trong khâu nghiên cứu sản phẩm, xây dựng thương hiệu, đủ sức cạnh tranh trên thị trường nội địa và xuất khẩu. Ngoài ra, chương trình góp phần quảng bá tiềm năng và khẳng định vị trí, vai trò quan trọng của TP. HCM. Khẳng định thành phố là đầu tàu kinh tế, trung tâm văn hóa, chính trị, động lực thúc

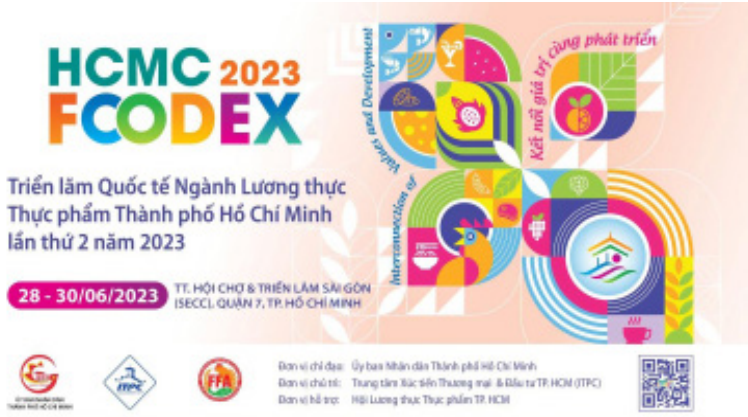
đẩy Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam cũng như cả nước phát triển,...

Triển lãm diễn ra từ ngày 28 - 30/6/2023 tại Trung tâm Hội chợ Triển lãm Sài Gòn (SECC), số 799 đường Nguyễn Văn Linh, phường Tân Phú, Quận 7, TP. HCM. Hội chợ có sự tham dự của các sở, ban, ngành Thành phố; hiệp hội doanh nghiệp nhiều tỉnh, thành phố trên cả nước; Hiệp hội doanh nghiệp nước ngoài; Cơ quan xúc tiến thương mại, doanh nghiệp sản xuất, nhà phân phối trong và ngoài nước.

HCMC Foodex 2023 dự kiến trưng bày 500 gian hàng, thu hút khoảng 280 doanh nghiệp Việt Nam và 120 doanh nghiệp quốc tế. Những

sản phẩm tại triển lãm năm nay chủ yếu liên quan đến nhóm sản phẩm lương thực, thực phẩm dạng thô/sơ chế (nông sản, thủy hải sản, thịt gia súc, thịt gia cầm,...); Nhóm sản phẩm lương thực, thực phẩm được chế biến sâu (sản phẩm chế biến từ thịt gia súc, thịt gia cầm, thủy hải sản, rau củ quả,...); Nhóm các loại đồ uống từ chè, cà phê,...; Nhóm sản phẩm máy móc, thiết bị, công nghệ liên quan đến chế biến, đóng gói bao bì và bảo quản sản phẩm lương thực, thực phẩm,... Đồng thời, chương trình còn tổ chức nhiều hoạt động khác như hội thảo, kết nối giao lưu, quảng bá văn hóa ẩm thực Việt Nam và quốc tế.

Đến với HCMC Foodex 2023, khách tham quan có thể tiếp cận nhiều sản phẩm, thương hiệu nông sản, thực phẩm từ Việt Nam. HCMC Foodex 2023 giúp người tiêu dùng, doanh nghiệp trải nghiệm thế giới thực phẩm phong phú, đa dạng sắc màu và mang đậm tính truyền thống Việt Nam. Ngoài ra, đây là dịp để doanh nghiệp Việt Nam giao lưu, kết nối thương mại, mở rộng thị trường và thu hút đầu tư trong lĩnh vực sản xuất, chế biến lương thực, thực phẩm.



HCMC Foodex 2023 được tổ chức tại Trung tâm Hội chợ Triển lãm Sài Gòn (SECC).

# Hiệp hội Làng nghề Việt Nam: PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG ĐÁP ỨNG YÊU CẦU TRONG TÌNH HÌNH MỚI



Ông Lưu Duy Dân -  
Chủ tịch Hiệp hội Làng nghề Việt Nam

*Hiệp hội Làng nghề Việt Nam là tổ chức xã hội nghề nghiệp, là thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, đại diện cho hội viên làng nghề trong cả nước. Vai trò hoạt động của Hiệp hội được Đảng, Nhà nước đánh giá cao, được Chủ tịch nước quyết định tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Ba. Hiệp hội đã trải qua 4 kỳ Đại hội, năm nay, Hiệp hội Làng nghề Việt Nam sẽ tổ chức Đại hội Hiệp hội Làng nghề Việt Nam lần thứ 5 (2023-2028). Phóng viên Tạp chí Làng nghề Việt Nam đã có cuộc phỏng vấn với ông Lưu Duy Dân, Chủ tịch Hiệp hội Làng nghề Việt Nam để độc giả có cái nhìn toàn diện về những đóng góp của Hiệp hội trong 17 năm qua và những hoạt động trong thời gian tới.*

**Phóng viên:** *Thưa ông, chuẩn bị tiến tới đại hội Hiệp hội Làng nghề Việt Nam lần thứ V, ông có đánh giá gì về những hoạt động của Hiệp hội trong các nhiệm kỳ qua?*

**Ông Lưu Duy Dân:**

Với tinh thần “Kết nối cộng đồng làng nghề - Bảo tồn Văn hóa - Phát triển Du lịch - Đổi mới Sáng tạo - Hội nhập Quốc tế”, trong những năm qua, Hiệp hội Làng nghề Việt Nam đã tập hợp đoàn kết các làng nghề, các tổ chức kinh tế - văn hóa, các nghệ nhân trong làng nghề, phố nghề; các nhà quản lý, nhà khoa học, các chuyên gia, các cơ quan nghiên cứu, đào tạo để cùng các cơ quan, ban, ngành Nhà nước để đưa ra nhiều giải pháp khôi phục, phát triển nghề, làng nghề...

17 năm qua, Hiệp hội luôn đồng hành cùng làng nghề truyền thống Việt Nam, đại diện cho hội viên làng nghề trong cả nước. Trong 17 năm thành lập và phát triển, Hiệp hội đã tổ chức nhiều hoạt động sôi nổi, có sức lan tỏa sâu rộng góp phần quan trọng vào việc giữ gìn, bảo tồn và phát triển các làng nghề, phố nghề ở Việt Nam. Hiệp hội được các cơ quan quản lý Nhà nước tôn trọng

và ghi nhận, nhiều tổ chức xã hội - nghề nghiệp đánh giá cao. Các cơ sở sản xuất, kinh doanh, nghề nhân, thợ giỏi, thợ thủ công làng nghề tín nhiệm, tin cậy, coi là mái nhà chung của cộng đồng làng nghề cả nước.

Đã có những thời gian, làng nghề rơi vào khủng hoảng, đứng trước nhiều nguy cơ mai một và mất đi giá trị cốt lõi, Hiệp hội Làng nghề Việt Nam vẫn kiên định với nhiệm vụ và mục tiêu của mình. Xây dựng các chương trình hỗ trợ làng nghề mạnh mẽ nhằm chấn hưng và phát triển làng nghề, phát triển doanh nghiệp làng nghề, xúc tiến thương mại, thông tin, văn hóa, du lịch làng nghề. đối ngoại. Các chương trình hiện đã và đang là mục tiêu xuyên suốt trong tổ chức hoạt động của Hiệp hội trong thời gian qua. Đáng chú ý, nội dung hoạt động của các chương trình này đều rất phù hợp với các chương trình phát triển kinh tế xã hội của Nhà nước.

Tính đến nay, Hiệp hội Làng nghề Việt Nam đã có 13.113 hội viên (trong đó có tới 32% là hội viên tổ chức), số hội viên trải đều 61/63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, số hội viên được kết nạp qua

từng nhiệm kỳ đều tăng. Việc phát triển hội viên đã góp phần mở rộng ảnh hưởng của Hiệp hội, đồng thời tăng cường thêm nguồn nhân lực cho các hoạt động. Mặt khác, qua việc số hội viên tăng, chứng tỏ Hiệp hội có tác dụng thiết thực với hội viên và hội viên tin tưởng và nhiệt tình hưởng ứng các hoạt động của Hiệp hội Làng nghề Việt Nam.

Năm 2022, Hiệp hội Làng nghề Việt Nam đã đón nhận Huân chương Lao động hạng Ba của Chủ tịch nước vì “Đã có thành tích xuất sắc trong công tác bảo tồn và phát triển làng nghề Việt Nam, góp phần vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

**Phóng viên:** *Chuẩn bị tiến tới đại hội Hiệp hội Làng nghề Việt Nam lần thứ V (nhiệm kỳ 2023-2028), vậy xin ông cho biết Hiệp hội đã và đang triển khai những hoạt động gì để chào mừng đại hội và phương hướng, nhiệm vụ của nhiệm kỳ mới có gì đột phá không thưa ông?*

**Ông Lưu Duy Dân:**

Thời gian qua, Hiệp hội đã đồng hành cùng các làng nghề, nghề nhân trên khắp cả nước vượt qua nhiều thăng trầm, chủ động



nắm được những khó khăn, các vấn đề còn vướng mắc để tìm kiếm giải pháp tháo gỡ; theo dõi sát sao các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước để đề xuất, góp ý và tuyên truyền, phổ biến tới làng nghề... Từ nay đến Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ V, Hiệp hội sẽ có thêm nhiều hoạt động như tổ chức hai hội thảo: Nâng cao nhận thức tiết kiệm năng lượng, sản xuất sạch; Nâng cao năng lực thiết kế mẫu mã sản phẩm thủ công mỹ nghệ, tăng sức cạnh tranh thị trường trong nước và xuất khẩu. Đồng thời, Hiệp hội đặc biệt chú trọng hơn cho việc tạo điều kiện và mở rộng cơ hội cho phụ nữ trong làng nghề, phát triển cho thế hệ trẻ trong học tập và xây dựng làng nghề bền vững."

Trong nhiệm kỳ IV vừa qua, Hiệp hội Làng nghề Việt Nam đã hoạt động tốt trên nhiều mặt, đặc biệt nỗ lực thực hiện các hoạt động, các công việc với các đầu mối cơ quan quản lý Nhà nước và tổ chức xã hội nghề nghiệp khác. Hiệp hội Làng nghề Việt Nam đã thực hiện theo đúng tôn chỉ, mục đích của Điều lệ, tập hợp đoàn kết các làng nghề, các tổ chức kinh tế văn hóa, các nghệ nhân trong làng nghề,

phổ nghề, các nhà quản lý, nhà khoa học, nhà văn hóa, các cơ quan nghiên cứu, đào tạo để cùng các cơ quan quản lý Nhà nước khôi phục, phát triển làng nghề...

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, Hiệp hội Làng nghề Việt Nam vẫn còn nhiều tồn tại và khó khăn cần khắc phục về cơ sở vật chất, nguồn nhân lực. Hiệp hội Làng nghề Việt Nam không phải là đơn vị đầu mối ngân sách nên không được phân bổ, tiếp tục thực hiện nhiều chương trình đào tạo, dự án của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Công thương. Đây là một thiệt thòi cho các doanh nghiệp làng nghề và cũng hạn chế một phần gắn kết giữa Hiệp hội và các làng nghề.

Trong nhiệm kỳ 2023 - 2028, Hiệp hội Làng nghề Việt Nam tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ công tác trọng tâm như: Vận động để các cơ quan Nhà nước xây dựng "Luật về Làng nghề"; Triển khai Chương trình hành động thực hiện Quyết định 801/QĐ-TTg, ngày 7/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ "Phê duyệt Chương trình bảo tồn và phát triển làng nghề Việt Nam giai đoạn

2021 - 2030"; Trình Chính phủ việc lấy ngày 20/02 hằng năm, ngày Hồ Chủ tịch về thăm Làng Bát Tràng, Gia Lâm, Hà Nội (20/02/1959) là Ngày làng nghề Việt Nam; Tổ chức các chương trình triển lãm ảnh; văn hóa, nghệ thuật làng nghề: Liên hoan "Tiếng hát làng nghề" và Cuộc thi "Người đẹp làng nghề lần thứ nhất"....

Đại hội V diễn ra trong bối cảnh đất nước đang bước sang thời kỳ của quá trình phát triển, thực hiện cơ cấu lại nền kinh tế, chuyển đổi mô hình tăng trưởng. Cộng đồng làng nghề cũng bước sang thời kỳ mới để phù hợp với quá trình phát triển của đất nước, tập trung nâng cao chất lượng, tăng sức cạnh tranh, khẳng định giá trị và nâng cao hàm lượng văn hóa trong sản phẩm thủ công mỹ nghệ truyền thống, đáp ứng yêu cầu cao hơn của thị trường trong nước và xuất khẩu. Do đó, Đại hội V có ý nghĩa quan trọng nhằm đưa Hiệp hội Làng nghề Việt Nam phát triển bền vững, đáp ứng yêu cầu của hội viên và cộng đồng làng nghề cả nước trong tình hình mới.

Xin cảm ơn ông!

**Thực hiện: Thúy Vi - Ngọc Mai**

# Thơm nồng vị đường thốt nốt Tri Tôn

Trương Hoàng Hàn

Tri Tôn là một huyện nằm ở phía tây tỉnh An Giang, có địa hình đặc thù, thuận lợi để phát triển du lịch. Đặc biệt, khi đến vùng đất Tri Tôn, ta sẽ được ngắm nhìn những hàng thốt nốt thẳng tắp, cao vút, đầy sức sống cùng những tàu lá màu xanh thẫm, ngả bóng xuống cánh đồng lúa tuyệt đẹp trong nắng vàng. Cũng vì lẽ đó, Tri Tôn đã phát triển làng nghề nấu đường thốt nốt nổi tiếng xa gần.



Lấy nước thốt nốt từ hoa

thân cây thốt nốt để làm chỗ bám leo lên xuống. Sau đó, dùng kẹp tre ép hoa thốt nốt để tạo nước và chờ từng giọt nước từ hoa tích tụ chảy xuống các ống, ca nhựa được hứng sẵn... từng giọt nước thốt nốt là tinh hoa của trời đất ban tặng cho bà con vùng Tri Tôn, An Giang.

## THƠM NỒNG HƯƠNG VỊ ĐƯỜNG THỐT NỐT

Không ai có thể nhớ nổi nghề nấu đường thốt nốt này có từ bao giờ, bà con ở Tri Tôn chỉ biết khi sinh ra đã thấy ông bà làm, rồi đến con cháu cũng làm nghề này. Người nổi người, nghề nói nghề. Đặc biệt, người sống với nghề (đa phần) đều là đồng bào Khmer, sản phẩm làm ra rất an toàn và mang hương vị đậm đà, dần dà, hấp dẫn du khách.

## LOẠI CÂY ĐẶC TRƯNG CỦA VÙNG BẢY NÚI

Từ bao đời nay, thốt nốt đã được mệnh danh là món quà quý do thiên nhiên ban tặng cho người dân Bảy Núi và gắn liền với đời sống sinh hoạt của đồng bào Khmer ở vùng Tri Tôn, An Giang. Cây dễ trồng, nên được người dân trồng cặp các bờ ruộng, vừa giữ đất không bị xói mòn, vừa đem thu nhập cho gia đình. Cây thốt nốt có dáng dấp của cây dừa, cũng mang dáng dấp của cây cọ. Quả thốt nốt gần giống quả dừa và cùi thốt nốt cũng gần giống với cùi dừa non. Mỗi quả thốt nốt thường có ba múi, mỗi múi to gấp hai hay ba lần múi mít, trắng ngần, mềm, ngọt mát và thơm hơn cùi dừa non là món giải khát hấp dẫn níu lòng khách đường xa.

Thốt nốt có tuổi thọ rất cao, bình quân cây thốt nốt trồng từ 12-15 năm mới cho trái và nước đường, cây càng già càng cho nhiều nước sản lượng mỗi năm lại tăng thêm và có trữ lượng đường cao. Cây thốt nốt khoảng 30-40 năm tuổi hầu như ra bông, cho trái và nước quanh năm.

Đến Tri Tôn vào những ngày dứt mùa mưa, ta sẽ rất dễ bắt gặp hình ảnh trên ngọn cây thốt nốt những người đi lấy nước thốt nốt để nấu đường và nước thốt nốt dùng làm đường sẽ được lấy từ bông của cây thốt nốt đực, bởi đặc tính bông đực chỉ có bông không có trái. Để lấy được nước từ bông thốt nốt cũng là cả một quá trình dài đối với người dân nơi đây, người thợ phải làm thanh tre thủ công đóng vào



Người dân vắt và lấy nước thốt nốt





Công đoạn nấu đường thốt nốt

mỗi cây thốt nốt chỉ có khoảng 2 – 3 bông cho nước tốt, nếu cây cho nước tốt thì mẻ đường sẽ thơm ngon, dễ đánh, màu sắc đẹp, có thể dùng để đổ đường tán (đường cục). Nếu ít nước hoặc nước không trong thì chỉ dùng để nấu đường chảy.

Nước thốt nốt sau khi lấy xuống được lọc qua miếng màng

mỏng cho sạch bụi, côn trùng và phải được nấu ngay để tránh bị chua. Nước thốt nốt được nấu khoảng hơn 4 giờ là cô đặc lại thành đường dạng lỏng. Sau khi cô đặc đạt yêu cầu, chảo được nhắc ra khỏi lò, khuấy liên tục để còn màu vàng tươi đặc trưng của đường. Lửa nấu đường phải đượm, cháy đều, vừa lửa, người thợ vừa nấu vừa dùng đũa cả quấy đảo kéo liên tục để không bị bén đáy nồi. Những người có kinh nghiệm chỉ cần nếm nước thốt nốt là biết được hàm lượng của đường bên trong, nếu chưa đủ độ ngọt có thể tinh được số lượng với thêm vào để khử độ chua của đường.

Bình quân khoảng 8 - 10 lít nước thốt nốt sẽ thu về 1kg đường. Sản phẩm thu được sẽ đem bán cho các cơ sở kinh doanh trên huyện để đóng hũ hay nấu đường viên.

Đường thốt nốt thơm dịu, ngọt thanh nên rất được người dân bản địa nói riêng và du khách xa gần nói chung ưa chuộng. Đặc biệt, ngoài vị ngọt thanh nhẹ, đường thốt nốt còn mang đến cho người thưởng thức vị béo, khi ăn rất dễ gây "nghiền". Tuy đường thốt nốt có độ ngọt kém hơn các loại đường làm từ nguyên liệu khác nhưng lại thơm hơn và có lẽ do sản lượng đường thốt nốt cũng ít hơn nên cũng quý hơn. Chính những đặc tính trên, đường thốt nốt Tri Tôn, An Giang từ lâu đã được người tiêu dùng trong và ngoài nước ưa chuộng. Đặc biệt, hàng năm những gia đình ở Tri Tôn, An Giang theo nghề nấu đường thốt nốt bằng phương pháp thủ công truyền thống mỗi năm xuất ra thị trường khoảng 8.000 tấn đường mang tinh túy của đất trời miền biên viễn Tây Nam của tổ quốc.



Nước thốt nốt sau khi nấu xong được lọc cẩn thận để cho thành phẩm đường

## Lưu giữ nét tinh hoa nghề thêu ren Văn Lâm



**Trong thời đại 4.0 thì những công việc đòi hỏi tính tỉ mỉ, cần mẫn của đôi tay có lẽ không còn nhiều bởi xu thế tự động hóa đang dần lấn lướt. Thế nhưng, ở làng nhỏ Văn Lâm nằm bên cạnh khu du lịch Tam Cốc - Bích Động, thuộc xã Ninh Hải, huyện Hoa Lư (tỉnh Ninh Bình), nghề thêu rua ren, một nghề rất cần sự tài hoa, khéo léo của đôi tay, vẫn đang được các nghệ nhân nơi đây tận tâm lưu giữ và phát triển.**

Tương truyền, từ năm 1285, khi vua Trần Thái Tông tròn 40 tuổi, nhường ngôi cho con lên làm Thái Thượng Hoàng đã về vùng núi Vũ Lâm tu hành (xã Ninh Hải, huyện Hoa Lư), bà Trần Thị Dung là vợ Thái sư Trần Thủ Độ theo triều đình nhà Trần về đây đã truyền dạy cho nhân dân thôn Văn Lâm nghề thêu ren. Như thế, nghề này đến nay đã có trên 700 năm.

Ở Văn Lâm hiện nay, có rất nhiều gia đình trang bị các loại khung thêu, với nhiều kích cỡ khác nhau. Dưới bàn tay tài hoa của người thợ thêu, qua những sợi chỉ mảnh mai, nhiều màu sắc trên nền vải được chọn, những tác phẩm nghệ thuật tinh tế đã ra đời.

Đường nét thêu ren rất tinh xảo, uyển chuyển, mềm mại, thanh tú nhưng lại sống động mịn màng như nét vẽ của người họa sĩ. Sản phẩm thêu ren rất phong phú như: ga trải giường, rèm cửa, gối, khăn bàn, khăn tay, tranh, ảnh....

Có thể nói với sự sáng tạo, thừa kế nghề di sản của cha ông, những người thợ làng Văn Lâm đã làm ra những sản phẩm thêu ren mang vẻ đẹp độc đáo, được khách hàng trong nước và ngoài nước ưa chuộng. Sản phẩm thêu của làng Văn Lâm xuất khẩu đi nhiều nước trên thế giới, thậm chí đáp ứng tiêu chuẩn của những thị trường khó tính như Pháp, Tây Ban Nha, I-ta-li-a...

# Truyền cảm hứng yêu gốm cho thế hệ trẻ

Ninh Ngọc

*Nhắc đến gốm làng Ngòi, hầu hết những người trong nghề đều nghĩ ngay tới nghệ nhân đã khai sinh ra dòng gốm độc đáo-Nghệ nhân Lưu Xuân Khuyến. Anh sinh năm 1977, tại thôn Tân Ninh (làng Ngòi) trong một gia đình thuần nông nghèo. Bố mẹ không ai làm nghề thuật, nhưng quê hương anh xa xưa có nghề làm gốm, nay đã bị thất truyền từ lâu. Có lẽ vì thế mà khiến anh luôn nghĩ đến nghề của cha ông và nung nấu ý chí phải làm sống lại làng nghề. Phải chăng, những thăng trầm, được mất của làng nghề truyền thống, sự giao thoa, truyền - nối ngọn lửa đam mê với nghề, anh luôn coi là sứ mệnh của những thế hệ những người làm nghề trao cho những thế hệ tiếp nối?*



**G**ốm làng Ngòi nằm tại xã Tư Mại, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang. So với rất nhiều thương hiệu gốm cổ truyền Việt Nam thì gốm làng Ngòi vẫn còn rất mới mẻ và ít người biết đến hơn. Tuy nhiên, qua thời gian và những nỗ lực không ngừng, gốm làng Ngòi đã sớm khẳng định được thương hiệu bởi nét độc đáo, giản dị, chân chất, nhưng vẫn đậm đà bản sắc dân tộc đã tạo nên phong cách riêng đã được nhiều thị trường trong và ngoài nước ưa thích.

Gốm làng Ngòi luôn có hai màu sắc đặc trưng là men nước dưa và xương đất. Khác với gốm sứ Bát Tràng chỉ chuyên vẽ và trang trí

bằng mẫu, gốm Phù Lãng chỉ vuốt và dội men, thì gốm làng Ngòi lại được trang trí bằng hoạ tiết hoa văn đắp nổi thể hiện sinh động trên chất liệu gốm nâu sành rất đặc trưng do chính tay các nghệ nhân gốm tài ba tạo nên.

Từ nhỏ anh đã yêu thích nặn đất, vẽ tranh nên sau khi học xong cấp 3, anh quyết định chọn Khoa Gốm trang trí – Trường Đại học Mỹ thuật Công nghiệp để thực hiện ước mơ của mình.

Sau 6 năm theo học, ra trường, anh đi làm đủ thứ nghề từ Bắc vào Nam để học hỏi thêm kinh nghiệm cho cái nghiệp mà mình theo đuổi, với những cách thức làm gốm của các dòng gốm nổi tiếng như Phù

Lãng, Bát Tràng, ở các làng nghề nổi tiếng như Mạo Khê, Đông Triều, Giếng Đáy (Quảng Ninh), Cường Phát (Bình Dương)... Từ những kiến thức được học hành bài bản trong trường, sự cọ xát thực tế bên ngoài xã hội, kết hợp với năng khiếu trời phú, sự tinh xảo của đôi bàn tay, Lưu Xuân Khuyến đã biến nguyên liệu từ “cục đất sét” để kiếm tìm tại quê nhà thành những sản phẩm có giá trị văn hóa nghệ thuật mang tên “Gốm làng Ngòi”.

Gốm làng Ngòi đã trở thành tên gọi riêng mà anh đặt cho các sản phẩm gốm của mình. Mỗi sản phẩm đều là sự kết tinh của niềm đam mê nghệ thuật, sự cẩn mẫn cùng tình yêu quê hương, đất nước, yêu nền văn hoá dân gian và của đôi bàn tay tài hoa sáng tạo của người nghệ nhân.

Nét riêng đầu tiên khắc ấn, ghi tên cho gốm Làng Ngòi có lẽ được bắt đầu từ nội dung của nó. Các sản phẩm đa dạng, phong phú đều mang đậm tâm hồn Việt. Đó là những bình, lọ hoa nghệ thuật, đèn vườn, gạch trang trí nội ngoại thất với hoạ tiết hoa văn như hoa sen, lá khoai, lá lúa, lá dáy, hoạ tiết thổ cẩm... Các hoa văn này đều là hoa văn đắp nổi. Dòng sản phẩm độc đáo thứ hai của Gốm làng Ngòi là gốm tượng dân gian, hiện nay đang



rất được ưa chuộng với những tượng Chí Phèo, Thị Nở, Lão Hạc...

Nhưng có lẽ, phần độc đáo và được ưa chuộng nhất, cũng là thế mạnh nổi bật của Gốm Làng Ngòi là tranh tường khổ lớn đắp nổi. Mảng tranh gốm ghép dựa trên nền một số dòng tranh nổi tiếng đang có nguy cơ thất truyền như tranh Đông Hồ, tranh Hàng Trống và cả những nét văn hóa vùng miền trên cả nước.

Khoác trên mình chiếc áo văn hoá dân gian rất cổ truyền, nhưng gốm Làng Ngòi lại tạo ra cho mọi người cái lạ, cái ngộ nghĩnh. Người xem sản phẩm gốm làng Ngòi bị

cuốn hút bởi nét mộc mạc, dân dã, gần gũi nhưng vô cùng độc đáo ở hoạ tiết trang trí.

Đến nay, gốm làng Ngòi xuất hiện trên thị trường hơn 20 năm không chỉ được "biết đến" mà đã trở thành 1 thương hiệu gốm uy tín, ghi danh vào làng Gốm Việt, thương hiệu Gốm làng Ngòi không chỉ thị trường trong nước biết đến mà còn chiếm được sự mến mộ của bè bạn quốc tế. Anh Lưu Xuân Khuyến không chỉ sở hữu đôi bàn tay

tài hoa, nhiều kinh nghiệm quý và tình yêu mãnh liệt đối với nghề, vẫn ngày đêm cần mẫn truyền nghề và "lửa nghề" cho thế hệ trẻ. Có lẽ, chính sự giao thoa, kế thừa giữa các thế hệ đã tạo nên sức sống mãnh liệt cho các làng nghề hôm nay.



# Làng nghề gỗ Hương Mạc

## THÁO GỠ KHÓ KHĂN PHÁT TRIỂN SẢN XUẤT

Thanh Hoa

Bắc Ninh là mảnh đất hội tụ những tinh hoa văn hóa của rất nhiều làng nghề truyền thống, mang giá trị lịch sử lâu đời. Những người nghệ nhân ở đây sử dụng đôi bàn tay khéo léo của mình tạo ra những sản phẩm tinh tế, mang đậm đà bản sắc dân tộc. Trong đó có làng nghề mộc ở Hương Mạc, TP Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.



Người thợ đang miệt mài từng chi tiết, tạo hồn cho tác phẩm

### GỠ HƯƠNG MẠC KHẲNG ĐỊNH THƯƠNG HIỆU

Làng nghề nơi đây quy tụ những đôi tay lành nghề của các nghệ nhân lâu năm đã tạo nên các sản phẩm từ gỗ độc đáo, chất lượng, mẫu mã đẹp và đầy tính nghệ thuật.

Theo các vị bô lão trong làng, ngay từ thời vua Lý Nhân Tông (1072 -1128) khi đi xem xét phòng tuyến Như Nguyệt (trên dòng sông Cầu) chống giặc Tống. Vua nghe tiếng làng Mạc có nghề chạm gỗ bèn kén thợ để chế tác các loại đồ gỗ ngự dụng. Thế rồi nghệ nhân ở làng Mạc nhận mẫu chạm khắc rồi kết hợp với các nhóm thợ khảm trai làng Chuồn (Hà Tây) do ông tổ là Trương Công Thành truyền nghề khảm trai. Nhiều đồ gỗ như tủ, sập, câu đối, ghế... đã khảm trai trước khi tiến cung.

Họ đã để lại cho đời sau những công trình văn hóa như đình làng Hương Mạc có từ thời Lê, xây dựng lại vào thời Nguyễn và đến tận bây giờ nó trở thành một công trình kiến trúc khang trang bề thế. Rồi một số nhà thờ của các bậc đại khoa đã được cấp bằng di tích lịch sử văn hóa như: đền thờ cụ Tiết nghĩa Đàm Thận Huy, đền thờ Trạng nguyên Nguyễn Giản Thanh, đền thờ Quốc

sư Đàm Công Hiệu, đền thờ Quận công Đàm Đình Cư, đền thờ cụ Hoàng giáp Đỗ Đại Uyên... Nghề chạm khắc của làng Mạc từ ấy đã được nhân rộng, nhiều người biết đến và được đánh giá cao.

Trải qua thăng trầm lịch sử, nghề chạm khắc gỗ ở Hương Mạc thực sự phát triển vào đầu những năm 1990. Bằng khối óc, bàn tay khéo léo của mình, những nghệ nhân, người thợ làng nghề vẫn lưu giữ được những giá trị tinh hoa của sản phẩm truyền thống. Cùng với sự sáng tạo trong các công đoạn xử lý nguyên liệu, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật trong sản xuất, không ngừng nâng cao chất lượng, đổi mới mẫu mã sản phẩm, mở rộng thị trường tiêu thụ..., giúp sản xuất làng nghề ngày càng phát triển. Đến nay sản phẩm của Hương Mạc đã có mặt khắp nơi trong đất nước và vươn sang một số thị trường nước ngoài như Trung Quốc, Đài Loan....

Hầu như món hàng nào người làng Hương Mạc cũng đều chế tác được.

**\*Đồ gỗ nội thất cao cấp như:** bàn ghế, giường, tủ, sập, kệ, bàn ghế ăn,...

**\*Đồ thờ:** bàn thờ, tủ thờ, ban thần tài, hoành phi, câu đối, các loại tượng gỗ, lộc bình...

**\*Các loại tranh gỗ treo tường như:** tranh tứ quý, tranh phong thủy, tranh tứ linh và rất nhiều loại tranh bằng gỗ các loại khác.

**\*Đồ gỗ trang trí như:** đồng hồ cổ, cặp lộc bình cổ, khay nước bằng gỗ, giá ngà, khay trà cổ....

**\*Đồ nội thất văn phòng:** kiểu cổ, tân cổ...

**\*Đồ nội thất khách sạn:** cao cấp...

**\*Quà tặng gỗ mỹ nghệ.**

Nguyên liệu được sử dụng ở đây là gỗ tự nhiên, và thường là loại gỗ quý hoặc hiếm như: gỗ lim, trắc, mun, hương đá, hương xám, cẩm lai, gỗ đỏ, cà te, nghiến... Có những loại gỗ bán và mua theo kg, giá vài chục đến cả trăm nghìn đồng. Vậy nên không hiếm những bộ đồ gỗ có giá lên đến hàng trăm triệu - và cả tỷ đồng ở làng Hương Mạc.

Thị trường tiêu thụ chính của đồ gỗ Hương Mạc là cả trong và

► ngoài nước như Trung Quốc, Lào, Campuchia, Malaysia...

Toàn xã hiện có gần 5.000 hộ, trong đó tỷ lệ hộ dân làm nghề đồ gỗ mỹ nghệ chiếm từ 80 - 85%; có khoảng 50 công ty, hợp tác xã chuyên sản xuất, kinh doanh mỹ nghệ; 05 người được công nhận "Nghệ nhân thủ công mỹ nghệ".

Trên địa bàn xã có 8 dự án cụm công nghiệp, khu dịch vụ làng nghề và giới thiệu sản phẩm với tổng diện tích quy hoạch là 70,5ha, trong đó nhiều dự án đã đi vào hoạt động.

Mỗi năm, doanh thu từ sản xuất tiểu thủ công nghiệp và thương mại - dịch vụ trên địa bàn xã đạt khoảng 450 tỷ đồng (chiếm tới 90% tỷ trọng cơ cấu kinh tế của địa phương). Đời sống vật chất, tinh thần của người dân không ngừng được nâng cao, tỷ lệ hộ nghèo giảm còn 0,4%. Cơ sở hạ tầng xã hội được chú trọng đầu tư đồng bộ, năm 2016, xã Hương Mạc được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới.

### **VẤN CÒN ĐÓ NHIỀU KHÓ KHĂN, THÁCH THỨC**

Mặc dù làng nghề đồ gỗ mỹ nghệ Hương Mạc hiện đã khẳng định được chỗ đứng của mình trên thị trường, tuy nhiên vẫn có nhiều khó khăn, thách thức.

Đó là về đặc thù sản phẩm, chưa phong phú, còn mang tính thủ công và đậm nét văn hóa truyền thống Á Đông. Bên cạnh đó, nguyên liệu, giá cả, biến động thị trường và xu hướng tiêu dùng thay đổi, thiếu nguồn lao động có tay nghề cũng là những thách thức đáng kể khác.

Một nghịch lý là kinh tế càng phát triển, đời sống càng hiện đại thì thị phần của đồ gỗ mỹ nghệ truyền thống càng bị thu hẹp. Các sản phẩm của Hương Mạc phần lớn là những sản phẩm mang tính truyền thống, phù hợp với không gian rộng với các chi tiết chạm trổ, kiểu dáng công kênh. Về tương lai thì Hương Mạc phải tìm được

hướng đi riêng cho làng nghề, cần mạnh dạn phát triển các dòng sản phẩm mới cho phù hợp xu hướng và phù hợp với từng thị trường đặc thù riêng. Cải tiến sản phẩm để phù hợp với xu thế, mở rộng đối tượng khách hàng, trong khi vẫn tận dụng được ưu thế về sản xuất và tay nghề để tạo điểm nhấn riêng. Ví như thị trường châu Âu họ rất ưa các đồ nội thất gỗ tự nhiên nhưng theo phong cách riêng của họ - văn hóa châu Âu (không phải Á Đông).

Nguồn nguyên vật liệu mà làng nghề đồ gỗ mỹ nghệ Đồng Kỵ sử dụng chủ yếu là gỗ tự nhiên quý như gỗ gụ, gỗ mun, hương đá, hương xám, gỗ đỏ, gỗ chầy, nu ngiến, cẩm lai... Đa phần các loại gỗ trên đều đã bị cấm khai thác ở Việt Nam, nguồn hợp pháp còn rất ít. Gỗ nhập từ Lào, Cam-pu- chia có chất lượng tốt nhưng cũng không còn nhiều. Gỗ nhập từ Nam Phi, ca mơ run,...chất lượng không tốt bằng và ngày càng khó khăn do các quy định về xuất xứ và bảo vệ môi trường. Có thể nói nguồn nguyên liệu cho làng nghề ngày càng khan hiếm, độ quý của sản phẩm tăng nhưng giá thành cũng ngày càng cao. Vấn đề xuất xứ gỗ cũng là rào cản khi muốn mở rộng thị trường ra các nước phát triển như Châu Âu, Mỹ, Nhật... Vì vậy, làng nghề Hương Mạc cần mở rộng ứng dụng các loại gỗ mới, nguyên liệu mới trong sản xuất. Mạnh dạn sử dụng các loại gỗ

rừng trồng, gỗ nhập khẩu có tính chất cơ lý cao như óc chó, sồi... là những gỗ có giá thành rẻ, nguyên liệu dồi dào, xuất xứ rõ ràng... để sản xuất các mẫu sản phẩm trẻ trung, đáp ứng các đơn hàng lớn, đơn hàng xuất khẩu. Tăng cường nghiên cứu sản phẩm mới kết hợp giữa gỗ với nệm mút, da, vải nỉ, vàng, đồng,...

Các cơ sở sản xuất cần có sự liên kết với nhau trong việc tìm hướng mở rộng thị trường, cả tiêu thụ nội địa và xuất khẩu. Theo đó hướng đến thị trường nhiều nước hơn nữa, không bó hẹp tại một nước để tránh tình trạng ùn hàng, không xuất khẩu được ở nước này sẽ có bạn hàng ở nước khác, đồng thời liên kết thành lập hội ngành nghề, chia sẻ về kinh nghiệm, hỗ trợ nhau về vốn.

Bên cạnh đó, về phía chính quyền địa phương cần tích cực đẩy mạnh tạo điều kiện giúp các hộ sản xuất, doanh nghiệp vay vốn ngân hàng để đầu tư trang thiết bị máy móc, thu mua nguyên liệu về đến nơi sản xuất.

Hy vọng với những giải pháp tích cực và đồng bộ, sự quan tâm của Đảng và Nhà nước, thời gian tới làng nghề truyền thống sản xuất đồ gỗ mỹ nghệ Hương Mạc sẽ tiếp tục phát triển hơn nữa, đóng góp nhiều hơn nữa vào phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.



*Bộ bàn ghế gỗ cao cấp chạm trổ tinh xảo dưới bàn tay của các nghệ nhân*

# Những mảnh ghép từ đá Thất Sơn

*Từ lâu, vùng Thất Sơn (An Giang) được xem là nơi chứa đựng những điều huyền bí, gắn liền với nhiều danh nhân, sự kiện và giai thoại, ngày nay thu hút đông đảo khách du lịch từ khắp nơi. Tuy vậy ít ai ngờ, từ nguyên liệu thô sơ của nơi đây là những viên đá, một dòng tranh độc đáo đã ra đời.*

Vinh Thông

**T**ranh đá Bảy Núi là dòng tranh chỉ có riêng ở An Giang với chất liệu có sẵn tại địa phương là đá granite. Người “khai sinh” dòng tranh này là nghệ nhân Phan Võ Hoàng Nam (sinh năm 1967) ở thị trấn Cái Dầu, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang. Hiện nay, ông là giáo viên bộ môn Âm nhạc ở Trường THCS Cái Dầu, đồng thời là nhạc sĩ và nhà thơ, hội viên Liên hiệp các Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh An Giang, Phó Chủ tịch Hội Văn học Nghệ thuật huyện Châu Phú. Ông được cho là người đầu tiên ở miền Tây sử dụng đá để làm tranh.

Tác giả của dòng tranh này tâm sự, ông nhận thấy đá Thất Sơn có rất nhiều tiềm năng, nhưng trước nay chỉ được sử dụng để phục vụ cho xây dựng, chưa được sử dụng để làm nên các tác phẩm nghệ thuật. Từ bản thảo đó, kết hợp với sự tìm hiểu về tranh đá quý ở các địa phương khác, ông nảy ra ý tưởng sử dụng đá granite địa phương để chế tác tranh.

Tự nhận mình là người không có chuyên môn về mỹ thuật, thầy giáo Phan Võ Hoàng Nam vừa mài mò thử nghiệm, vừa tự học. Năm 2008, ông bắt đầu rong ruổi khắp vùng Thất Sơn để tìm kiếm những viên đá ưng ý. Chúng được ông đập nhỏ, rồi cho vào cối giã nhuyễn thành những hạt đá li ti, lại sàng bằng rây để phân loại ra những hạt đá. Tiếp đến, chúng được rửa sạch và phơi khô, sau cùng cho vào từng hũ nhỏ để sử dụng dần.

Để chế tác được một bức tranh đá Bảy Núi, đầu tiên tác giả phác thảo những đường nét trên giấy, rồi rải những hạt đá lớn làm nền, hạt vừa tạo sự chuyển màu, còn hạt nhỏ tạo sự tinh tế. Những hạt đá được



*Nghệ nhân Phan Võ Hoàng Nam với các tác phẩm của mình*

bố trí hài hòa với những mảng màu trắng và đen, theo quy luật sáng tối, xa gần, nhằm thể hiện tối đa các hiệu ứng mong muốn. Công đoạn này đòi hỏi sự chần chu đến từng li từng tí, vì nếu chỉ có một sơ xuất nhỏ thì phải bỏ toàn bộ bức tranh. Cuối cùng, tác giả sử dụng keo dán những hạt đá lại.

Buổi đầu, tác giả của tranh đá Bảy Núi gặp nhiều khó khăn khi thử nghiệm một chất liệu hoàn toàn mới. Không có người truyền dạy kỹ thuật, ông Phan Võ Hoàng Nam không chỉ phải tự hình dung ra những việc cần làm, mà còn phải tự chế tạo ra các dụng cụ phục vụ cho các công đoạn đó. Mặt khác, với đồng lương eo hẹp của một giáo viên trung học, ông còn phải rất đắn đo khi mua vật liệu.

Nói về những tháng ngày gian nan này, ông tâm sự: “Ngoài những lúc đi dạy học, hầu như cả ngày tôi

ở lì trong phòng, dồn toàn bộ tâm trí để thử nghiệm những bức tranh đá. Tranh vẽ vốn đã khó nhưng có thể học hỏi từ người đi trước, còn chất liệu đá thì tôi thật sự chỉ có thể mày mò thử nghiệm. Chỉ cần vài nét cọ với khoảng thời gian ngắn thì có thể biểu hiện được một bụi cỏ, nhưng khi xếp hạt đá có khi phải mất cả buổi sáng.”

Năm 2009, bức tranh đầu tiên được hoàn thành. Từ đó, ông Hoàng Nam tiếp tục sáng tạo nhiều bức tranh đa dạng, gặt hái những thành công nhất định, được sự đón nhận của công chúng thưởng ngoạn. Quả thật nỗ lực bỏ ra không uổng phí, những phiến đá granite thô cứng và gồ ghề của vùng Thất Sơn đã trở thành những bức tranh mang đậm hồn quê, có khi sống động, có lúc lại khắc khoải ưu tư...

Nghệ nhân Phan Võ Hoàng Nam đã có hai cuộc triển lãm tranh



đá Bảy Núi tại huyện Châu Phú vào tháng 4/2010 với 33 tác phẩm và tại thị xã Châu Đốc (nay là thành phố) vào tháng 12/2010 với 44 tác phẩm. Năm 2012, tranh đá Bảy Núi đoạt Giải Ba trong Hội thi Sáng tạo kỹ thuật tỉnh An Giang. Đến nay, ông đã sáng tác trên 150 bức tranh với nội dung và kích cỡ khác nhau.

Không chỉ được công chúng đón nhận, tranh đá Bảy Núi còn được giới chuyên môn đánh giá cao. Nói về dòng tranh có một không hai ở quê hương, họa sĩ Bùi Quang Vinh - Chủ tịch Liên hiệp các Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh An Giang nhận định: "Mặc dù Hoàng Nam không được đào tạo qua trường lớp, nhưng với nhiệt huyết nghề và chất liệu đặc biệt, cách tạo hình và nét vẽ của anh đã làm nên những tác phẩm có hồn."

Khả năng biểu hiện của đá granite có những hạn chế nhất định, nhưng vẫn không kém phần phong phú, có thể thể hiện được nhiều đề tài. Từ đôi bàn tay uyển chuyển của người thầy có hàng chục năm lướt trên phím đàn, những viên đá thô sơ đã trở thành những hình ảnh sống động của làng quê, muôn thú, núi rừng... Mặc dù chưa khai thác hết những ưu điểm của chất liệu, nhưng các tác phẩm Cố lên, Chiều

Bảy Núi, Lạc loài, Tĩnh và động, Bến lạng... của Phan Võ Hoàng Nam đã phần nào cho thấy sự đa dạng đó.

Tranh đá Bảy Núi không lấp lánh như tranh đá quý, chỉ có thể sử dụng gam màu trắng đen làm chủ đạo, thay vào đó tác giả chú trọng vào chiều sâu của các tác phẩm, để người xem tranh tìm thấy sự bình yên sau những bộn bề cuộc sống. Đặc biệt, ưu điểm lớn nhất của tranh đá Bảy Núi là có thể giữ được màu sắc và độ bền với thời gian. Mỗi tác phẩm có thể bảo quản trong môi trường bình thường đến cả trăm năm.

"Một số người đề nghị nhuộm màu đá, nhưng tôi muốn sử dụng màu sắc nguyên thủy của đá Bảy Núi để làm nên nét đặc thù. Tôi mong mỗi chất liệu đá granite có thể góp mặt với các chất liệu như vỏ tràm, lá thốt nốt, gạo dứa... để làm nên những bức tranh mang tính riêng biệt của địa phương. Qua đó, chất liệu này có thể góp phần làm phong phú thêm diện mạo văn hóa của quê hương An Giang và đóng góp thêm một chút vẻ đẹp cho cuộc sống" - ông Hoàng Nam chia sẻ.

Tuy nhiên, hiện nay nghệ nhân Phan Võ Hoàng Nam gặp nhiều khó khăn để duy trì và phát triển loại

hình nghệ thuật độc đáo này. Trước hết, khi tuổi tác càng cao, sức khỏe càng giảm, ông không còn thuận lợi trong việc lặn lội khắp các đồi núi để tìm đá, giã đá, ngồi hàng giờ để làm tranh... Bên cạnh đó, với đồng lương giáo viên eo hẹp, ông không có thể mở rộng quy mô sản xuất. Cuối cùng, do quy trình chế tác quá vất vả, tranh đá Bảy Núi chưa tìm được truyền nhân kế thừa. Hy vọng các ngành chức năng tại địa phương có phương án hỗ trợ để loại hình nghệ thuật đặc thù của vùng đất An Giang không bị mai một.

Có thể nói, tranh đá Bảy Núi là sự kết hợp giữa thiên nhiên vùng Thất Sơn kỳ bí với con người tài hoa Phan Võ Hoàng Nam. Đây không chỉ là một khám phá cá biệt của nghệ nhân, mà còn là một hướng đi mới cho mỹ thuật Tây Nam Bộ. Niềm đam mê, sự tận tâm với công việc, cộng thêm tài năng có sẵn đã giúp ông hoàn thành nhiều tác phẩm mang tính nghệ thuật cao. Qua những mảng màu của đá Thất Sơn, người xem dường như có thể hồi tưởng những ký ức về miền quê An Giang.



# Giá trị văn hóa làng nghề truyền thống qua phim ảnh

## NÉT ĐẸP LÀNG CHIẾU TRUYỀN THỐNG ĐỊNH YÊN

Những hình ảnh đầu tiên từ ê kíp sản xuất phim Lật Mặt 6 cho thấy, phim được lấy bối cảnh tại làng chiếu Định Yên (tỉnh Đồng Tháp). Theo Lý Hải – đạo diễn bộ phim cho biết, từ khi xây dựng kịch bản, anh đã có ý tưởng đưa một làng nghề truyền thống Việt Nam vào phim và trong vô vàn các làng nghề truyền thống, anh quyết định chọn làng chiếu Định Yên có lịch sử 100 năm tuổi. Với mong muốn vẽ lại thời kỳ vàng son, hưng thịnh của làng nghề dệt chiếu, lưu giữ những giá trị văn hóa đồng thời giới thiệu đến khán giả những nét đặc sắc của làng nghề, đội ngũ sản xuất đã tốn nhiều công sức và chi phí cho quá trình phục dựng này. Từ hàng nghìn cọc lát được đan mỗi ngày, các lò nhuộm lát nhuộm đỏ cả góc trời, từng chiếc chiếu thành phẩm sắp thành hàng ngay ngắn đến những chiếc ghe hàng chở đầy chiếu tấp nập, đã tái hiện lại chân thật và sinh động khung cảnh giao thương nhộn nhịp ở chợ chiếu Định Yên.

Qua những hình ảnh hậu trường ban đầu, bộ phim Lật Mặt 6 không chỉ nhận được sự mong chờ từ khán giả mà còn thể hiện sự ủng hộ và đóng góp nhiệt tình từ bà con tại làng chiếu. Đây không chỉ là ghi chép, truyền tải lại nét đẹp làng nghề mà còn chứa đựng

Sau khi hình ảnh chiếu Cà Mau xuất hiện trong phần thi Trang phục dân tộc của hoa hậu Ngọc Châu tại Miss Universe 2022 hồi tháng 01/2023, sắp tới đây khán giả sẽ tiếp tục được ngắm nhìn hình ảnh xinh đẹp một làng chiếu truyền thống khác tại Đồng Tháp – làng chiếu Định Yên qua bộ phim điện ảnh Lật Mặt 6 của Lý Hải.



Làng chiếu Định Yên được phục dựng qua bộ phim điện ảnh Lật Mặt 6

sự hoài niệm và hoài bão của biết bao người con vùng đất Định Yên về một làng nghề làm chiếu.

## CÁCH TÂN CHIẾU CÀ MAU THÀNH TRANG PHỤC DÂN TỘC

Trước đó, cuối tháng 12/2022, Ban tổ chức Hoa hậu Hoàn vũ Việt Nam đã chính thức công bố “Chiếu Cà Mau” trở thành trang phục dân tộc cùng đồng hành cùng hoa hậu Ngọc Châu tại Miss Universe 2022 vào tháng 01/2023. Nhà thiết kế Nguyễn Quốc Việt – người sáng tạo “Chiếu Cà Mau” cho biết, bộ trang phục trên được lấy cảm hứng từ vẻ đẹp văn hóa truyền thống và con người làng nghề dệt chiếu Cà Mau. Đây là một làng nghề thủ công lâu đời, các sản phẩm chiếu làm ra đều nhiều giá trị văn hóa và gắn liền

với đời sống người dân, đặc biệt là vùng sông nước Nam Bộ. Ngoài ra, theo chia sẻ của nhà thiết kế Lê Long Dũng - người chăm chọn “Chiếu Cà Mau”, hình ảnh chiếc chiếu từ lâu đã gắn liền với người dân trong sinh hoạt hàng ngày, từ thưở mới sinh ra, đến lúc biết bò, biết đi, khi trưởng thành và giây phút mất đi. Hình ảnh chiếc chiếu tựa như một vòng tuần hoàn vô tận vừa mang ý nghĩa kết thúc nhưng cũng là sự khởi đầu mới. Vậy nên khi “Chiếu Cà Mau” được trình diễn trên sân khấu quốc tế, nó không chỉ mang vẻ đẹp riêng giúp tôn vinh làng nghề truyền thống mà còn thể hiện sự gắn gũi, đặc trưng gợi nhớ về hình ảnh người Việt Nam đến bạn bè khắp thế giới.





► Trang phục dân tộc “Chiếu Cà Mau” của hoa hậu Ngọc Châu

**GIỮ “HỒN” VĂN HÓA NHỮNG LÀNG NGHỀ TRUYỀN THỐNG**

Với niềm khát khao và mong muốn đưa khán giả đến cảm nhận mới lạ một góc nhìn đa chiều hơn nhưng đậm chất văn hóa địa phương của làng nghề, rất nhiều bộ phim lấy cảm hứng từ làng nghề đã ra đời. Có thể kể đến những bộ phim tiêu biểu như: “Hương phù sa” (2004) - đạo diễn Võ Tấn Bình, xây dựng hình ảnh làng nghề đóng ghe xuống truyền thống; “Miền đất phúc” (2005) - đạo diễn Đinh Đức, nói về làng gốm truyền thống tại Bình Dương;... Thời gian gần đây, bộ phim truyền hình “Lụa” của đạo



Xuyên suốt Mắt Lụa luôn xuất hiện những hình ảnh ước mơ dệt lụa đặc trưng của làng lụa Tân Châu



Chuyện phim Sóng gió làng nghề xoay quanh xưởng sơn mài của ông Hai Bình và làng nghề Phú Bình Lợi.

diễn Trần Đức Long khi lên sóng cũng đã tái hiện làng nghề dệt lụa Mã Châu (huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam). Bộ phim khéo léo lồng ghép hình ảnh về nghề dệt lụa từ quá khứ đến hiện đại cùng với sự đam mê, nhiệt huyết trong tim người dân làng nghề dù ở bất kỳ thời đại nào.

Có thể thấy, tất cả các đạo diễn khi đưa hình ảnh làng nghề vào phim đều có chung một nhiệt huyết, mong muốn gửi gắm thông điệp gìn giữ và phát huy các giá trị văn hóa mà ông cha ta để lại qua các làng nghề truyền thống. Tuy

nhien, việc khôi phục làng nghề truyền thống qua trang phục, phim ảnh hiện nay vẫn chưa tiếp cận với nhiều đối tượng công chúng. Vì vậy, vẫn còn cần lắm sự cố gắng của mọi người trong công cuộc lưu giữ những nét đẹp này. Hi vọng rằng, bộ phim điện ảnh Lật Mặt 6 với sức ảnh hưởng lớn sẽ thu hút đa dạng đối tượng khán giả, đặc biệt là người trẻ - lứa tuổi ít tiếp xúc với làng nghề truyền thống. Từ đó, tạo nên một cái nhìn mới về những làng nghề đã “cũ”, góp phần vào công tác xây dựng và khôi phục làng nghề truyền thống Việt Nam.



Phim “Lụa” tái hiện lại làng nghề dệt lụa Mã Châu



Một cảnh trong phim Mặn hơn muối

*Thuở sơ khai, đan lát lục bình vùng Vị Thủy chỉ là một công việc “giết thời gian” được các bà mẹ, người vợ, người chị trong gia đình làm khi rảnh rỗi. Lâu dần trở thành một thói quen của bà con Hậu Giang, hình thành nên làng nghề thủ công truyền thống mang giá trị cao.*

**H**ậu Giang lấy trồng trọt, chăn nuôi làm hướng phát triển, tuy nhiên cái nghề thủ công đan lát dần trở nên thân thuộc với du khách khi nhắc về nơi đây. Gần bó với người dân xã Vị Thắng (huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang) trong suốt 20 năm qua, nghề đan lục bình không khó, chỉ cần chịu lắng nghe, chịu cố gắng thì sẽ làm được thành phẩm.

Theo các cụ lớn tuổi trong làng, Hậu Giang không có nhiều lục bình như các tỉnh thành khác nhưng chính sự học hỏi, mày mò người dân có thể chủ động nguồn nguyên liệu. Họ biến loài cây vô tri, vô giác thành những đồ thủ công mỹ nghệ độc đáo.

Để tạo ra thành phẩm chất lượng, bà con phải trải qua nhiều công đoạn thực hiện trực tiếp bằng tay. Từ lấy nguyên liệu, chọn lọc, đem phơi, rồi đan lát, tất cả đều cần sự khéo léo ở đôi tay người thợ. Bà con làng nghề thường tụ họp và làm sản phẩm cùng nhau, đây là khoảng thời gian để mọi người kể các chuyện vui, chuyện buồn, khó khăn trong cuộc sống. Từ một công việc với mục đích “giải khuây” cho chị em phụ nữ Vị Thủy, ngày qua ngày, đan lát lục bình trở thành thói quen khó bỏ của nhiều hộ gia đình. Bên cạnh việc đồng áng, chăm sóc gia đình, người phụ nữ trong nhà sẽ tận dụng thời gian rảnh để đan lát, tăng thêm thu nhập, còn người đàn ông sẽ lo những việc liên quan đến vận chuyển, thu hái nguyên liệu.

Sau đó, nhiều hợp tác xã thành lập góp phần tạo điều kiện phát triển làng nghề, ổn định thu nhập. Làng nghề nổi trội về một số mẫu

## Làng nghề đan lát Hậu Giang Thay đổi để phát triển bền vững

Kim Thảo



*Bà con thường tụ họp vừa làm vừa trò chuyện*

mã như: giỏ, túi xách, rổ, vật dụng đựng đồ, nón,... Năm 2021, giỏ bán nguyệt của HTX Thanh Tú đạt OCOP 3 sao là cơ hội thúc đẩy tiềm năng mới.

Tuy nhiên, làng nghề vẫn chưa thật sự phát huy hết giá trị vốn có. Một vài bà con chia sẻ rằng, đan lục bình không khó nhưng cần nhiều thời gian mới hoàn thiện sản phẩm với giá chỉ hơn trăm nghìn đồng. Họ cần 1 đến 2 ngày miệt mài làm việc mới làm xong một chiếc thảm hay chiếc giỏ tùy kích cỡ khác nhau. Hơn hết, trên thị trường có nhiều làng nghề thủ công truyền thống đan lục bình, cũng như nhiều cơ sở nhỏ lẻ sản xuất sản phẩm này. Đây là nguyên nhân dẫn đến sự cạnh tranh cao, kênh phân phối sản phẩm bị thu hẹp. Thêm nữa, mẫu mã rập khuôn, dẫn mang giá trị nhưng lại không gây ấn tượng và thu hút người tiêu dùng. Từ đó, sản phẩm tại làng nghề không đủ sức cạnh tranh, thời gian dài, gây giảm sản lượng sản xuất, không những ảnh hưởng đến kinh tế mà còn liên quan đến vấn đề việc làm của người dân.

Vấn đề nữa là sản phẩm ít tiếp cận được đến người tiêu dùng Việt Nam vì không có những kênh, trang diện tử giới thiệu, quảng bá. Có lẽ, đó là nguyên nhân mà người tiêu dùng trong nước ít biết đến các

làng nghề truyền thống, sản phẩm từ đan lục bình nói riêng, những sản phẩm thủ công nước ta nói chung.

Chính vì thế, để bền vững và phát triển hơn, làng nghề đan lát lục bình Hậu Giang cần có những chính sách, kế hoạch nhất định. Địa phương cần hỗ trợ người dân tận dụng nhiều nguồn lực tiềm tàng sẵn có kết hợp làng nghề để phát triển du lịch sinh thái, tạo môi trường trải nghiệm cho du khách. Nâng cao sự sáng tạo, sự đổi mới ở việc tạo ra sản phẩm độc đáo tại các hội thảo, chương trình. Đặc biệt, nên xây dựng những cách thức truyền thông hợp lý, giúp thúc đẩy sản lượng đầu ra. Tận dụng ưu điểm của internet, công nghệ hiện đại trở thành nơi trao đổi, quảng bá, lắng nghe ý kiến người tiêu dùng, kênh phân phối,... từ đó sản xuất ra sản phẩm chất lượng phù hợp thị hiếu mọi người.

Không riêng làng nghề đan lát lục bình Hậu Giang, nhiều làng nghề thủ công mỹ nghệ khác cần hiểu rõ thực trạng hiện nay, qua đó có chính sách, kế hoạch, mục tiêu cụ thể. Những giải pháp, thay đổi kịp thời sẽ giúp người dân làm giàu trên chính quê hương, từ cái nghề mà ông bà bao đời truyền lại. Quan trọng là lưu giữ, bảo tồn, phát huy những nét đẹp văn hóa, đậm đà bản sắc dân tộc.

# TRIỂN LÃM QUỐC TẾ VẢI CAO CẤP TEXFUTURE 2023

Cẩm Nhung – Hồ Phát

Với thông điệp “Dệt may Việt Nam: Mạnh hơn – Thông minh hơn – Xanh hơn”, Triển lãm Quốc tế Vải cao cấp – Texfuture 2023 là sự kiện được tổ chức trực tiếp lần đầu tiên tại Việt Nam nhằm hỗ trợ doanh nghiệp dệt may phát triển bền vững. Triển lãm thu hút 200 đơn vị tham gia, bằng hình thức trực tiếp và trực tuyến.

Từ ngày 22/03 đến ngày 24/03/2023, tại GEM Center (8 Nguyễn Bình Khiêm, phường Đa Kao, quận 1, TP. HCM) Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam- Chi nhánh tại Tp. HCM (VC-CI-HCM) cùng công ty Cổ phần Giải pháp Dệt may Bền vững (Công ty STS) phối hợp tổ chức Triển lãm Quốc tế Vải cao cấp - Texfuture 2023 với chủ đề “Dệt may Việt Nam: Mạnh hơn- Thông minh hơn- Xanh hơn”. Đây là sự kiện đầu tiên của ngành Dệt may Việt Nam trong năm 2023 nhằm giúp doanh nghiệp ngành dệt may Việt Nam tăng cường năng lực cạnh tranh. Đồng thời, cập nhật thông tin thị trường, bạn hàng và đối tác, đặc biệt là có được sự đột phá trên con đường tìm nguồn cung ứng vải bền vững và sáng tạo.

Năm 2022, xuất khẩu dệt may của Việt Nam ghi nhận cột mốc đáng mừng khi mang về 44 tỷ USD, tăng 8,8% so với cùng kỳ năm trước. Tuy nhiên, bước sang năm 2023, ngành dệt may lại đối mặt với nhiều thách thức do những ảnh hưởng từ kinh tế thế giới như: đơn hàng sụt giảm, lãi suất tăng cao và chênh lệch tỷ giá. Trong đó, bất lợi về tỷ giá với các đối thủ cạnh tranh, tình trạng thiếu nguồn lao động sau đại dịch Covid-19, cũng như yêu cầu truy soát nghiêm ngặt nguồn gốc bông, vải, sợi hay xanh hóa dệt may từ các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới đã trở thành những thách thức



*Triển lãm Quốc tế Vải cao cấp – Texfuture 2023 là sự kiện được tổ chức trực tiếp lần đầu tiên tại Việt Nam*

lớn mà doanh nghiệp dệt may Việt Nam cần phải vượt qua. Vì vậy, Texfuture Việt Nam 2023 được tổ chức với mong muốn truyền cảm hứng và hỗ trợ doanh nghiệp thúc đẩy nhanh việc áp dụng các nguyên vật liệu hướng đến tính bền vững và khả thi.

Với 200 đơn vị tham gia triển lãm trong và ngoài nước, cả trực tiếp và trực tuyến, Texfuture 2023 trở thành địa điểm cho nhiều doanh nghiệp hội tụ, từ trong chuỗi cung ứng dệt may, từ các nhà thiết kế, các công ty sản xuất đến các nhân hàng cũng như nhà cung cấp nguyên phụ liệu, thiết bị và công nghệ cho ngành. Tại đây, mọi người có cơ hội tiếp cận các chủ đề mới nổi trong đổi mới vật liệu xu hướng như: nguyên liệu thô, kết cấu, hoàn thiện, chi tiết và hướng màu sắc mới trên quần áo, giày dép, phụ kiện cho Xuân Hè 2024.

Ngoài ra, triển lãm còn có các chương trình đối thoại trực tiếp với các diễn giả trong diễn đàn Texfuture thông qua 3 chủ đề nổi bật: Các xu hướng Xuân Hè 2024

(TrendingOn 2024SS); Kỷ nguyên mới trong thiết kế thời trang (New Age of Design); Tương lai là hôm nay (Future is Now). Chương trình đối thoại trực tiếp này hứa hẹn sẽ mang đến nhiều nguồn cảm hứng thiết kế, tăng tốc độ bán hàng, giảm nguy cơ đóng cửa doanh nghiệp và giúp họ nắm bắt xu hướng trong tương lai.

Trong bối cảnh toàn ngành dệt may đứng trước thách thức đối mặt với nguy cơ suy thoái kinh tế sau đại dịch, Texfuture 2023 là một sự kiện mang tính chuyên sâu vào chủ đề vải và phụ kiện thể hiện sự tôn trọng sản xuất truyền thống thông qua những sản phẩm truyền thống. Đồng thời, giới thiệu các sản phẩm mới áp dụng công nghệ mới, theo phương pháp xanh hóa, hỗ trợ hành tinh, hệ sinh thái ngành, cộng đồng trong nước và quốc tế một cách toàn diện. Từ đó, biến thách thức thành cơ hội, Texfuture 2023 gắn kết từng mối quan hệ, từng đơn hàng nhỏ, mở đường cho sự kết nối giao thương ngành dệt may Việt Nam.

HÀ NỘI:

## Nhiều giải pháp hỗ trợ làng nghề phát triển

Nhà lam

**L**àng nghề sản xuất bánh, kẹo Nội Am (xã Liên Ninh, huyện Thanh Trì) vừa được thành phố Hà Nội công nhận danh hiệu "Làng nghề Hà Nội". Làng có nghề làm bánh, kẹo, bánh trung thu, bánh chả, bánh vừng vòng... truyền thống.

Theo ông Hoàng Văn Tươi, chủ cơ sở sản xuất bánh trung thu Tiến Dũng - Vĩnh Thịnh Long, từ năm 1965, nhiều người dân ở Nội Am đi làm trên các tiệm bánh ở phố cổ Hà Nội, học được nghề và truyền lại cho con cháu để phát triển kinh tế. Trong 15 năm trở lại đây, nghề sản xuất bánh, kẹo phát triển đem lại thu nhập chính cho nhiều hộ gia đình. Hiện nay, Nội Am có 183/728 hộ làm bánh, kẹo, bánh trung thu truyền thống; số lao động làm nghề là 282 người, chiếm 20% tổng số lao động trong độ tuổi trên địa bàn. Thu nhập bình quân của người làm nghề đạt gần 70 triệu đồng/năm.

Theo Chủ tịch UBND xã Liên Ninh Tạ Duy Đông, từ năm 2021, xã Liên Ninh đã được UBND thành phố Hà Nội công nhận đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao. Trong đó, làng Nội Am đã góp phần không nhỏ vào sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, đưa xã Liên Ninh trở thành một điểm sáng về xây dựng nông thôn mới của huyện Thanh Trì.

Người dân làng Phú An, xã Thanh Đa (huyện Phúc Thọ) có nghề sản xuất đồ gỗ nội thất. Theo Trưởng thôn Phú An Nguyễn Doãn Hợp, trước năm 1990, dân làng Phú An chủ yếu đi đóng giường, tủ, bàn, ghế, cửa, kệ... cho xưởng mộc ở các địa phương. Nhận thấy nhu cầu tiêu thụ đồ gỗ tại Hà Nội và các tỉnh lân cận rất lớn, lại sẵn có nghề trong tay, người dân Phú An đã mở xưởng sản xuất, làm giàu trên chính quê hương mình. "Hiện nay cả làng có 161 xưởng sản xuất, kinh doanh



Sản xuất bánh truyền thống tại làng nghề sản xuất bánh, kẹo Nội Am (xã Liên Ninh, huyện Thanh Trì).

*Hà Nội vừa có thêm 4 làng được công nhận danh hiệu "Làng nghề Hà Nội". Như vậy, hiện thành phố có 321 làng nghề, làng nghề truyền thống được công nhận. Các làng nghề đã và đang khẳng định vai trò quan trọng trong phát triển kinh tế khu vực nông thôn, bảo tồn nét đẹp văn hóa truyền thống ở các địa phương. Sở Công thương Hà Nội, Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn (NN&PTNT) Hà Nội đã có nhiều giải pháp hỗ trợ làng nghề phát triển. Cụ thể, Sở NN&PTNT Hà Nội hỗ trợ làng nghề xây dựng thương hiệu, xác lập quyền sở hữu nhãn hiệu tập thể... Sở Công Thương Hà Nội đã chọn hỗ trợ 10 cơ sở sản xuất công nghiệp nông thôn đầu tư đổi mới thiết bị, máy móc, ứng dụng công nghệ tiên tiến, hiện đại vào sản xuất nhằm tăng năng suất, chất lượng sản phẩm, tiết kiệm chi phí sản xuất...*

đồ gỗ nội thất, nhờ đó, kinh tế phát triển mạnh nhất xã Thanh Đa", ông Nguyễn Doãn Hợp cho biết.

Theo Chi cục Phát triển nông thôn Hà Nội (Sở NN&PTNT Hà Nội), cuối năm 2022, UBND thành phố Hà Nội đã có quyết định công nhận 4 làng đạt danh hiệu "Làng nghề Hà Nội" là: Làng nghề hoa, cây cảnh Tích Giang (xã Tích Giang) và làng nghề mộc thôn Phú An (xã Thanh Đa) cùng ở huyện Phúc Thọ; làng nghề may Vĩnh Trung (xã Đại Áng) và làng nghề sản xuất bánh, kẹo Nội Am (xã Liên Ninh) cùng ở huyện Thanh Trì. Như vậy, đến nay, thành phố đã công nhận 321 làng nghề,

làng nghề truyền thống, trong đó có 48 làng được công nhận danh hiệu "Làng nghề truyền thống".

Theo đánh giá của Sở NN&PTNT Hà Nội, tại các làng có nghề, lao động có việc làm và thu nhập cao hơn so với các làng thuần nông. Để phát triển làng nghề, bên cạnh nỗ lực của các hộ sản xuất là định hướng từ chính quyền địa phương. Chủ tịch UBND xã Liên Ninh (huyện Thanh Trì) Tạ Duy Đông cho biết, xác định xây dựng nông thôn mới phải chuyển dịch được cơ cấu lao động từ nông nghiệp sang phi nông nghiệp, xã Liên Ninh tạo điều kiện tốt nhất, hỗ trợ các hộ làng



nghề bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm, xây dựng nhãn hiệu, tiếp cận với các nguồn vốn vay ưu đãi phục vụ sản xuất...

Tuy nhiên, có một thực tế là, quy mô sản xuất ở làng nghề đa số nhỏ lẻ trong khu dân cư nên còn tồn tại không ít vấn đề, trong khi thị trường tiêu thụ sản phẩm chưa được mở rộng, nguồn nguyên liệu "đầu vào" cho sản xuất thiếu bền vững. Tại làng Phú An (xã Thanh Đa), đa số các hộ sản xuất đồ gỗ nội thất tại gia đình, trong khu dân cư với diện tích mỗi xưởng khoảng 100-450m2 nên khá chật chội; quá trình sản xuất còn phát sinh bụi gỗ, mùi sơn... ảnh hưởng đến môi trường.

Theo Phó Chi cục trưởng Chi cục Phát triển nông thôn Hà Nội Trần Sỹ Tiến, tạo động lực để làng nghề phát triển, hằng năm, thành phố Hà Nội đều ban hành kế hoạch, giao nhiệm vụ cụ thể cho các sở, ngành liên quan tập trung các giải pháp tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ các làng nghề... Sở NN&PTNT Hà Nội đã hỗ trợ làng nghề xây dựng thương hiệu, xác lập quyền sở hữu nhãn hiệu tập thể...

Cùng với việc tham mưu cho thành phố xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" nghề thủ công mỹ nghệ, hằng năm, Sở Công Thương Hà Nội đã chọn hỗ trợ 10 cơ sở sản xuất công nghiệp nông thôn đầu tư đổi mới thiết bị, máy móc, ứng dụng công nghệ tiên tiến, hiện đại vào sản xuất nhằm tăng năng suất, chất lượng sản phẩm, tiết kiệm chi phí sản xuất. Sở Khoa học và Công nghệ Hà Nội đã tập trung triển khai nhiệm vụ đăng ký bảo hộ và quản lý nhãn hiệu tập thể cho các làng nghề và tham mưu UBND thành phố Hà Nội cho phép sử dụng địa danh để đăng ký nhãn hiệu tập thể cho sản phẩm...

Các làng nghề phát triển đã và đang tạo thêm nhiều động lực xây dựng nông thôn mới trên địa bàn Thủ đô ngày càng giàu đẹp, văn minh, hiện đại.

KHUYẾN CÔNG TUYÊN QUANG:

**Ưu tiên các cơ sở chế biến sâu, có thể mạnh**

Lam Bình

**Trong năm 2023, Sở Công Thương tỉnh Tuyên Quang tiếp tục lựa chọn đối tượng thụ hưởng đủ điều kiện hỗ trợ ứng dụng máy móc, thiết bị vào sản xuất, nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm. Đặc biệt, sẽ chú trọng hỗ trợ cho các cơ sở công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp nông thôn vừa mở rộng sản xuất, vừa phát triển thị trường. Ưu tiên các cơ sở chế biến sâu, hoạt động trong lĩnh vực thế mạnh của tỉnh như sản xuất chè, chế biến gỗ...**

Những năm qua, nhờ có sự đồng hành và hỗ trợ từ chính sách khuyến công của Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp Tuyên Quang mà nhiều mô hình công nghiệp nông thôn (CNNT) ở các địa phương được hình thành và đang hoạt động có hiệu quả.

Cụ thể, giai đoạn 2017 - 2022, với tổng kinh phí 7,4 tỷ đồng từ nguồn vốn khuyến công quốc gia, Trung tâm Khuyến công đã hỗ trợ đầu tư ứng dụng máy móc, thiết bị hiện đại trong sản xuất cho nhiều nhóm CNNT như: Nhóm sản xuất, chế biến gỗ; chè; may mặc; gia công cơ khí... Cho đến nay, các thiết bị máy móc được hỗ trợ đã và đang hoạt động tốt, giúp cơ sở ổn định sản xuất, gia tăng năng suất sản phẩm. Theo đánh giá của Trung tâm Khuyến công tỉnh, nguồn kinh phí khuyến công quốc gia những năm qua đã tác động lớn tới sự phát triển của ngành CNNT. Các cơ sở, đặc biệt là cơ sở sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp chế biến các đặc sản của tỉnh đã ứng dụng máy móc, thiết bị vào sản xuất, từ đó nâng cao chất lượng sản phẩm và tăng hiệu quả sản xuất, kinh doanh.

Điển hình như HTX Dịch vụ Sản xuất nông nghiệp Sử Anh, năm 2021 được hỗ trợ 200 triệu đồng từ nguồn kinh phí khuyến công để đầu tư máy sao chè bằng gas và máy hút chân không. Nhờ có máy móc hiện đại mà chất lượng của sản phẩm chè được nâng cao. Cuối năm 2021, sản phẩm chè xanh Ngọc Thúy được xếp hạng 4 sao; sản phẩm chè xanh Phú Lâm được xếp hạng 3 sao. Doanh thu hằng năm từ sản xuất chè búp tươi, chế biến chè của HTX Dịch vụ sản xuất nông



Sản xuất ván thanh tại Công ty cổ phần Woodsland Tuyên Quang.

nghiệp Sử Anh đạt trên 5 tỷ đồng, bên cạnh đó tạo việc làm cho 50 lao động địa phương.

Năm 2022, nhờ một phần hỗ trợ từ kinh phí khuyến công quốc gia, Công ty Cổ phần Cơ khí Tuyên Quang đã đầu tư dây chuyền sản xuất ván sàn công nghiệp xuất khẩu trị giá trên 15 tỷ đồng. Do có máy móc, thiết bị hiện đại mà sản phẩm ván sàn công nghiệp của đơn vị xuất khẩu sang Trung Quốc, Đài Loan, Malaysia... doanh thu đạt trên 98 tỷ đồng, tạo việc làm thường xuyên cho 100 lao động địa phương. Anh Phạm Xuân Hưởng, Chủ tịch HĐQT, Giám đốc Công ty cho biết: Nguồn hỗ trợ khuyến công thực sự rất cần thiết đối với doanh nghiệp, không chỉ giúp doanh nghiệp có thêm nguồn lực đầu tư mà còn là sự quan tâm của các ngành đối với các cơ sở sản xuất, đây chính là động lực để doanh nghiệp nỗ lực hơn nữa.

Trong năm 2023, Sở Công Thương tỉnh Tuyên Quang sẽ chú trọng hỗ trợ "kép", vừa mở rộng sản xuất, vừa phát triển thị trường cho các cơ sở công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp nông thôn. Bên cạnh đó, tiếp tục lựa chọn đối tượng thụ hưởng đủ điều kiện hỗ trợ ứng dụng máy móc, thiết bị vào sản xuất, nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm. Ưu tiên các cơ sở chế biến sâu, hoạt động trong lĩnh vực thế mạnh của tỉnh. Mặt khác, hỗ trợ các cơ sở CNNT có sản phẩm tiêu biểu, sản phẩm đạt tiêu chuẩn OCOP, sản phẩm đặc sản, đặc trưng tham gia xúc tiến mở rộng thị trường tiêu thụ.

# Những giải pháp bảo vệ môi trường làng nghề

Gia Huy

Theo quy hoạch phát triển nghề, làng nghề TP. Hà Nội tầm nhìn đến năm 2030, hiện nay Hà Nội có tới 1.350 làng nghề và làng có nghề chiếm 56% số làng ở khu vực nông thôn. Với quy mô như vậy Hà Nội là địa phương có số lượng làng nghề lớn nhất cả nước với đa dạng các ngành nghề.



*Nghề cơ khí đúc tiêm ẩn nguy cơ gây ô nhiễm môi trường không khí, nước. (Trong ảnh: Sản xuất tại Doanh nghiệp tư nhân Cơ khí đúc Tân Tiến, làng nghề Thị trấn Lâm, Ý Yên).*

## PHÁT TRIỂN LÀNG NGHỀ THEO XU THẾ MỚI

Làng nghề có vai trò quan trọng trong phát triển kinh tế, xã hội của địa phương như giải quyết việc làm, tăng thu nhập cho người lao động ở làng nghề; góp phần chuyển dịch cơ cấu và đa dạng hóa kinh tế nông thôn đồng thời góp phần vào công cuộc bảo tồn các giá trị truyền thống.

Theo Sở Tài nguyên và Môi trường Hà Nội, trong những năm qua, sự chuyển biến tích cực về nhận thức của các cấp, các ngành, sự tham gia tích cực của các tổ chức chính trị - xã hội, các Hiệp hội ngành nghề cùng với sự năng động sáng tạo của người dân nên nghề và làng nghề được khôi phục, củng cố và ngày càng phát triển. Nhiều nghề, làng nghề được khôi phục và phát triển nhanh, bền vững, như nghề thêu, ren, dệt lụa, gốm sứ, sơn mài, khảm trai, mây tre đan... và các ngành nghề khác như: Bảo quản, chế biến nông sản thực phẩm, nuôi trồng sinh vật cảnh, dệt may... đáp ứng nhu cầu thị trường.

Hiện nay, các làng nghề Hà Nội định hình và phát triển theo 5 xu thế cơ bản: Phát triển thành các cụm công nghiệp làng nghề; Phát triển làng nghề truyền thống kết hợp du lịch; Phát triển, bảo tồn và khôi phục các làng nghề truyền thống phục vụ nhu cầu trong nước; Phát triển và bảo tồn các làng nghề truyền thống hướng tới thị trường quốc tế và Phát

triển làng nghề mới gắn với chương trình xây dựng nông thôn mới.

## KHẮC PHỤC Ô NHIỄM MÔI TRƯỜNG

Để tăng cường công tác bảo vệ môi trường làng nghề, năm 2017 Sở Tài nguyên và Môi trường đã tham mưu, trình UBND Thành phố phê duyệt Đề án bảo vệ môi trường làng nghề trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030. Đề án xác định mục tiêu: "Tăng cường mạnh mẽ thực hiện công tác bảo vệ môi trường trong quản lý và phát triển làng nghề trên địa bàn thành phố Hà Nội; hoàn thiện hệ thống quản lý môi trường nhằm tăng cường năng lực giám sát và khắc phục ô nhiễm môi trường làng nghề; ngăn chặn việc phát sinh các làng nghề gây ô nhiễm môi trường mới".

Triển khai nhiệm vụ theo Đề án được giao, Sở Tài nguyên và Môi trường đã tập trung nguồn lực để thực hiện công tác đánh giá, phân loại mức độ ô nhiễm môi trường tại các làng nghề trên địa bàn Hà Nội theo quy định về bảo vệ môi trường cụm công nghiệp, khu kinh doanh, dịch vụ tập trung, làng nghề và cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ; làm cơ sở để đề xuất các giải pháp xử lý ô nhiễm môi trường làng nghề cho phù hợp với đặc điểm của làng nghề trong giai đoạn tiếp theo.

Giai đoạn 2017 - 2020, Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện chương trình rà soát đối với 315 làng nghề, đã tiến hành đánh giá, phân loại mức độ ô nhiễm đối với 293 làng nghề đang hoạt động, trong đó có 271 làng nghề được công nhận. Kết quả cho thấy: Có 139 làng nghề ô nhiễm môi trường nghiêm trọng (chiếm tỷ lệ 47,5%); 91 làng nghề ô nhiễm (chiếm tỷ lệ 31%), còn lại 21,5% làng nghề được phân loại không ô nhiễm (tương đương 63 làng nghề).

Ở lần đánh giá này, nhiều nhóm ngành nghề có nhiều làng nghề gây ô nhiễm môi trường như: Nhóm ngành thủ công mỹ nghệ; nhóm ngành chế biến nông sản thực phẩm; nhóm ngành dệt nhuộm, thuộc da; nhóm ngành tái chế, gia công cơ kim khí. Một số nhóm ngành nghề khác cũng có làng nghề ô nhiễm như: Làng nghề làm tằm, chế biến lâm sản, nhiếp ảnh, làng nghề trồng hoa cây cảnh...

Kết quả đánh giá, phân loại làng nghề là cơ sở dữ liệu phục vụ cho công tác quản lý môi trường làng nghề, đồng thời là cơ sở khoa học để đề xuất các giải pháp kỹ thuật cho công tác xử lý ô nhiễm môi trường làng nghề trên địa bàn Hà Nội; phục vụ cho công tác công bố thông tin về hiện trạng môi trường làng nghề, lập danh mục các làng nghề cần xử

Những năm gần đây, nghề nuôi trồng và chế biến thủy hải sản phát triển mạnh, kim ngạch xuất khẩu hàng năm mang lại nguồn ngoại tệ lớn cho nền kinh tế địa phương và nguồn thu nhập lớn cho người dân. Tuy nhiên, bên cạnh sự phấn khởi đó, vấn đề rác thải nhựa trong ngành nuôi trồng và chế biến thủy sản đang là điều đáng quan tâm.

Theo ông Châu Công Bằng, Phó giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Cà Mau (NN&PTNT), toàn tỉnh có khoảng 280 ngàn héc-ta nuôi tôm, trong đó có trên 6.266 ha với 7.715 hộ nuôi tôm thâm canh và siêu thâm canh, phần lớn diện tích này đều dùng bạt trải đáy ao. Ngoài ra, chai lọ thuốc, hoá chất, vi sinh; lưới che ao; bao bì thức ăn; túi đựng con giống; cánh quạt và hệ thống sục khí... đều là những loại rác thải nhựa khó phân huỷ trong môi trường tự nhiên, đã và đang tác động tiêu cực đến môi trường và sức khoẻ con người nếu như không được thu gom, xử lý và tái chế.

Theo báo cáo hiện trạng môi trường biển và hải đảo quốc gia của Bộ Tài nguyên và Môi trường, khối lượng rác thải nhựa từ Việt Nam ra biển dao động từ 0,28-0,373 triệu tấn/năm, trong đó có lượng lớn chất thải nhựa trong nuôi trồng thủy sản thải ra. Tuy nhiên, việc thu gom, tái chế loại chất thải này đang là vấn đề nan giải.

“Giải quyết vấn đề rác thải nhựa đại dương không chỉ liên quan đến ngành thủy sản mà cần sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị từ Trung ương đến địa phương. Đặc biệt,

## Nhức nhối rác thải nhựa trong nuôi trồng thủy sản

Trung Đình

**Vấn đề rác thải nhựa trong nuôi trồng và chế biến thủy sản đang là điều đáng quan tâm. Hiện nay, rác thải nhựa đang trở thành vấn nạn, ngày càng ảnh hưởng trầm trọng đến môi trường, tác hại đến các sinh vật biển và đại dương. Nguy hại hơn là rác thải nhựa sẽ lắng lại dưới đáy biển, những vụn nhựa khi cá ăn vào không chỉ gây nguy hiểm cho cá, tôm mà còn gây mất an toàn thực phẩm cho con người khi ăn những hải sản này.**



công tác tuyên truyền, nâng cao ý thức về rác thải nhựa của cộng đồng đóng vai trò rất quan trọng và cần thiết, để thực hiện có hiệu quả các sáng kiến và cam kết của Việt Nam với quốc tế về việc giải quyết các vấn đề rác thải nhựa mà trọng tâm là rác thải nhựa đại dương, bảo đảm ngăn ngừa việc xả thải nhựa từ các nguồn thải trên đất liền và các hoạt động trên biển, phấn đấu đưa Việt Nam trở thành quốc gia tiên phong trong khu vực về giảm thiểu rác thải nhựa đại dương”, bà Bùi Thị Thu Hiền, Tổ chức Bảo tồn Thiên nhiên Quốc tế (IUCN) chia sẻ.

Các chuyên gia khuyến cáo, rác thải nhựa sẽ lắng lại dưới đáy biển, những vụn nhựa khi cá ăn vào không chỉ gây nguy hiểm cho cá, tôm mà còn gây mất an toàn thực phẩm cho con người khi ăn những hải sản này. Do vậy, rác thải nhựa từ ngành thủy sản cần phải được thu gom và xem như một dạng tài nguyên cần tái chế, tái sử dụng mang tính sản xuất tuần hoàn theo hướng bền vững. Khi làm được vấn đề này, một phần mang lại thu nhập cho người dân và lợi nhuận cho doanh nghiệp, một phần giảm tải ô nhiễm nhựa trên đại dương, giảm tác hại đến các sinh vật biển.

lý ô nhiễm và phục vụ cho báo cáo về hiện trạng hoạt động, tình hình phát sinh và quản lý, xử lý chất thải của làng nghề trên địa bàn thành phố theo đúng quy định. Đồng thời, Sở Tài nguyên và Môi trường đã phối hợp với các cơ quan thông tin để thực hiện đăng tải thông tin phân loại làng nghề trên các phương tiện thông tin đại chúng để người dân được biết.

**Mục tiêu đến hết năm 2023, Sở Tài nguyên và Môi trường sẽ hoàn thành công tác rà soát, đánh giá, phân loại mức độ ô nhiễm môi trường đối với 100% làng nghề đã được công nhận trên địa bàn Thành phố và bảo đảm đưa các tiêu chí về môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường vào quá trình thẩm định và xét công nhận làng nghề, làng nghề truyền thống theo Nghị định 52/2013/NĐ-CP, ngày 12-4-2013, của Chính phủ về phát triển ngành nghề nông thôn**

*Thời gian qua, với lợi thế về nguồn tôm nguyên liệu, nhiều doanh nghiệp (DN), cơ sở sản xuất, HTX trên địa bàn huyện Ngọc Hiển (tỉnh Cà Mau) mạnh dạn phát triển đa dạng sản phẩm đặc sản của địa phương, nhằm nâng tầm giá trị, tăng thu nhập cho người dân.*

# Nâng tầm giá trị đặc sản địa phương

Hồng My - Chí Hiến



*Sản phẩm đạt chuẩn OCOP sẽ nâng tầm giá trị và tăng sức cạnh tranh trên thị trường.*

**T**hực hiện chương trình “Mỗi xã một sản phẩm” (OCOP), tính đến nay, trên địa bàn huyện Ngọc Hiển (tỉnh Cà Mau) có 17 sản phẩm của 5 chủ thể đạt tiêu chuẩn OCOP 3 sao, gồm: DN tôm khô Chí Tâm với sản phẩm tôm khô; Cơ sở sản xuất Chí Nguyên với sản phẩm dưa đước; Cơ sở sản xuất Kim Tuyền với sản phẩm bánh phồng tôm; Công ty TNHH Con Tôm với 4 sản phẩm: tôm khô, mắm tôm chua, bánh phồng tôm, riêu tôm; HTX Tân Phát Lợi 10 sản phẩm: tôm khô tách vỏ, bánh phồng hàu, tôm chà bông, muối tôm, tôm khô nguyên vỏ, mắm ruốc tôm, mắm tôm chua, bánh phồng cua, bánh phồng tôm sú và bột tôm nêm canh.

HTX Tân Phát Lợi, xã Tân Ân Tây, là một trong những chủ thể có nhiều sản phẩm được chứng nhận 3 sao. Nắm bắt nhu cầu của thị trường, ông Bùi Văn Chương, Giám đốc HTX, đã tìm tòi nghiên cứu, sáng tạo khi tận dụng những phụ phẩm từ con tôm để tạo ra nhiều sản phẩm đặc sản có giá trị dinh dưỡng được khách hàng tin dùng, từ đó tăng lợi nhuận cho HTX.

Ngoài sản phẩm truyền thống là tôm khô, HTX Tân Phát Lợi còn sản xuất nhiều sản phẩm giá trị gia tăng như: bánh phồng tôm, chà bông tôm, mắm tôm chua, tôm ép lụi, chả tôm, bột tôm nêm canh... được người tiêu dùng quan tâm và ưa chuộng.

Ông Chương cho biết: “Với phương châm sản xuất ra các sản phẩm có chất lượng, HTX đã đầu

tư máy móc, trang thiết bị cho quy trình sản xuất khép kín, vừa chủ động trong khâu lựa chọn nguyên liệu, vừa chủ động các khâu chế biến, đóng gói sản phẩm và đảm bảo các tiêu chí về vệ sinh an toàn thực phẩm. Đồng thời, HTX còn cải tiến mẫu mã, bao bì, nhãn mác sản phẩm và xây dựng mã vạch để khách hàng yên tâm tin dùng, góp phần nâng cao giá trị cho sản phẩm OCOP. Năm 2023, chúng tôi phấn đấu sẽ có thêm 4 sản phẩm đạt OCOP 3 sao, riêng những sản phẩm đã được công nhận sẽ nâng lên 4 sao”.

Công ty TNHH Con Tôm, ấp Ông Quyền, xã Tân Ân Tây, có 4 sản phẩm đạt chứng nhận 3 sao. Các sản phẩm làm ra luôn đảm bảo sạch, chất lượng và được đóng gói cẩn thận, có thương hiệu uy tín trên thị trường. Trung bình mỗi tháng công ty phân phối cho các siêu thị, đại lý tại TP Hồ Chí Minh, Đà Nẵng, Hà Nội khoảng 1 tấn hàng, những tháng cao điểm lên đến 2 tấn. Trong các sản phẩm từ tôm thì tôm khô và tôm đông lạnh là mặt hàng chủ lực của công ty.

Đối với tôm khô, công ty lựa chọn tôm đất làm nguyên liệu chính, bởi thịt tôm đất chắc và ngọt, mỗi mẻ tôm khoảng 8 kg tôm tươi cho ra được 1 kg tôm khô thành phẩm. Ông Phạm Xuân Thành, Giám đốc Công ty, cho biết: “Hiện nay, tôm khô và tôm đông lạnh bán rất chạy, bởi các sản phẩm này dễ sử dụng và chế biến được nhiều món ăn ngon nên khách hàng tìm mua. Nắm bắt xu hướng của người tiêu dùng, chúng tôi còn đẩy mạnh đăng tải các sản phẩm của công ty trên các trang thương mại điện tử, Facebook, Shopee... để khách hàng trong và ngoài nước có thể biết đến sản phẩm nhiều hơn. Đối với những sản phẩm đã đạt 3 sao, chúng tôi luôn nâng cao chất lượng và cải tiến bao bì thân thiện với môi trường, nhằm giữ vững thương hiệu, uy tín cho sản phẩm OCOP”. Nhằm nâng cao giá trị cho sản phẩm truyền thống và mở rộng thị trường tiêu thụ, hiện Cơ sở Giang Loan, ấp Ba Nhất, xã Tam Giang Tây, đang hoàn thiện hồ sơ thủ tục, đầu tư máy móc sản xuất để sản phẩm đảm bảo các tiêu chuẩn của chương trình OCOP,



# Thành phố Hồ Chí Minh triển khai Bộ chỉ số đánh giá chuyển đổi số

Văng Nhung – Nguyễn Bảo



**UBND TP. HCM đã ban hành Kế hoạch triển khai Quyết định Bộ chỉ số đánh giá chuyển đổi số của Thành phố nhằm theo dõi, đánh giá thực chất, khách quan và công bằng kết quả thực hiện hàng năm của các sở, ban ngành, địa phương và TP. HCM trong quá trình triển khai thực hiện Chương trình Chuyển đổi số quốc gia.**

Theo đó, Quyết định số 79/QĐ-UBND được UBND TP. HCM ban hành ngày 10/01/2023 xác định Bộ chỉ số đánh giá chuyển đổi số của TP. HCM (viết tắt là HCM DTI) sẽ dùng để phục vụ hoạt động thông tin báo cáo về hoạt động chuyển đổi trên địa bàn Thành phố; giúp UBND Thành phố, Ban chỉ đạo chuyển đổi số Thành phố và Lãnh đạo/Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời nắm rõ tình hình, chỉ đạo, đôn đốc, thúc đẩy quá trình chuyển đổi số tại cơ quan, đơn vị, địa phương của mình. Cụ thể, nội dung Bộ chỉ số HCM DTI dựa vào 6 chỉ số chính và 32 chỉ số thành phần nhằm đánh giá và đo lường mức độ chuyển đổi số của các cơ quan, đơn vị. Các chỉ số được đánh giá tổng thể gồm: nhận thức số, thể chế số, hạ tầng số, nhân lực số, an toàn thông tin mạng và các hoạt động chuyển đổi số bao gồm chính quyền số, kinh tế số và xã hội số, đô thị thông minh,...

Tiếp theo, Bộ chỉ số HCM DTI được tổng hợp, đo lường tự động bằng công nghệ, giúp chỉ rõ các điểm mạnh cần phát huy, những điểm yếu cần khắc phục và cung cấp thông tin hỗ trợ cho sở, ban, ngành. Với hệ thống đánh giá hiện

đại, các địa phương sẽ nhìn thấy sự tiến bộ và tồn tại bất cập của đơn vị mình trong quá trình chuyển đổi số (CĐS); Từ đó, Thành phố có thể phát hiện những mô hình CĐS tiêu biểu, các thực tiễn tốt điển hình trong quá trình thực hiện và nhân rộng mô hình trên địa bàn Thành phố. Như vậy, bắt đầu từ năm 2023, kết quả đánh giá, xếp hạng chuyển đổi số của các đơn vị sẽ công bố trên cổng thông tin Chuyển đổi số TP.HCM tại địa chỉ <https://chuyendoiso.hochiminhcity.gov.vn> (do Sở Thông tin và Truyền thông quản lý).

Ngoài ra, ngày 07/02/2023, nhằm triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 79/QĐ-UBND, UBND TP. HCM tiếp tục ban hành Kế hoạch số 305/KH-UBND ngày 03/02/2023 về triển khai Bộ chỉ số đánh giá chuyển đổi số của TP. HCM năm 2023. Trong Kế hoạch này, Thành phố đề ra nhiều nội dung cần thực hiện như: Từ quý 1/ 2023 là xây dựng Hệ thống quản lý, đánh giá chỉ số CĐS, tổ chức đào tạo, tập huấn và vận hành Hệ thống quản lý, đánh giá chỉ số; Đến quý 2, 3, 4/2023 thì thực hiện tự đánh giá chỉ số CĐS các sở, ban, ngành, UBND TP. Thủ Đức và các quận, huyện trên Hệ thống quản lý, đánh giá chỉ số; Bước sang tháng 01/2024 triển khai tổng hợp, đánh giá kết quả CĐS sở, ban, ngành, UBND TP. Thủ Đức, UBND các quận, huyện, sau cùng là tổ chức công bố kết quả tại các sở, ban, ngành, UBND TP. Thủ Đức, UBND các quận, huyện trên địa bàn TP. HCM.

hướng đến đạt 3 sao đối với tôm khô, bánh phồng tôm trong năm 2023, nhằm giúp nâng cao sức cạnh tranh cho đặc sản truyền thống của địa phương, tiếp cận với thị trường khó tính.

"Qua 3 năm triển khai thực hiện Chương trình OCOP đã có tác động tích cực vào kết quả xây dựng NTM tại địa phương. Cụ thể, đã thúc đẩy phát triển các hình thức tổ chức sản xuất, kinh doanh (HTX, doanh nghiệp nhỏ và vừa) sản xuất các sản phẩm truyền thống, dịch vụ có lợi thế đạt tiêu chuẩn, có khả năng cạnh tranh được người tiêu dùng quan tâm, góp phần phát triển kinh tế nông thôn, chuyển dịch cơ cấu kinh tế, nâng cao thu nhập, đời sống cho nhân dân. Song song đó, thông qua phối hợp tạo điều kiện cho các chủ thể tham gia các hội chợ, diễn đàn, sự kiện quảng bá và các hoạt động xúc tiến thương mại... Từ đó hình thành các chuỗi phân phối sản phẩm, thúc đẩy tiêu dùng đối với sản phẩm đã được công nhận OCOP và các sản phẩm tiềm năng. Sản phẩm OCOP cũng đã góp phần thực hiện hiệu quả nhóm tiêu chí Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn trong Bộ tiêu chí quốc gia về xã NTM", ông Lê Hoài Phương, Phó phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Ngọc Hiển, thông tin.



HTX Tân Phát Lợi ngày càng đa dạng các sản phẩm OCOP từ con tôm để đáp ứng nhu cầu thị trường.

# NGHI XUÂN XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI, ĐÔ THỊ VĂN MINH

Hữu Trung

Sáng 21/3, huyện Nghi Xuân tổ chức hội nghị đánh giá kết quả thực hiện chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới (NTM), đô thị văn minh, chương trình mỗi xã một sản phẩm 3 tháng đầu năm 2023 và triển khai nhiệm vụ thời gian tới.

3 tháng đầu năm, cấp ủy, chính quyền và bà con nhân dân các địa phương trên địa bàn huyện đã chủ động tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, kế hoạch, đồng thời phát động phong trào thi đua xây dựng NTM, đô thị văn minh năm 2023 sôi nổi.

Từ đầu năm đến nay, toàn huyện đã làm được hơn 9,5 km đường giao thông nông thôn (1,496 km đường trục thôn; 2,486 km đường ngõ xóm; 5,545 km trục chính nội đồng); gần 5 km rãnh thoát nước; hơn 9,8 km đường giao thông phục hồi nâng cấp mặt đường và 1,712 km kênh mương nội đồng...

Trong lĩnh vực phát triển kinh tế, toàn huyện hình thành mới 3 mô hình: nuôi lươn không bùn với quy mô 180 m<sup>2</sup> tại xã Xuân Hội và lúa hữu cơ kết hợp nuôi rươi cây quy mô 10 ha tại xã Xuân Lam; chăn nuôi bò ở xã Xuân Thành.

Chương trình xây dựng mỗi xã một sản phẩm, có 3 ý tưởng xây dựng sản phẩm OCOP đã được thẩm định đăng ký tổ chức thực hiện trong năm 2023 và 7 ý tưởng đề xuất khảo sát xây dựng của 5 xã.

Những tháng đầu năm, các xã Xuân Viên, Xuân Giang phấn đấu đạt chuẩn NTM kiểu mẫu và 6 xã Xuân Mỹ, Xuân Hồng, Cổ Đạm, Xuân Lĩnh, Xuân Liên, Cương Gián đạt chuẩn NTM nâng cao đã có sự tập trung chỉ đạo, thể hiện rõ quyết tâm về “đích” trong năm nay.

Phong trào xây dựng khu dân cư NTM kiểu mẫu, tổ dân phố văn minh được duy trì, triển khai sâu rộng đã tạo được sức lan tỏa, nhất là phong trào hiến đất mở rộng đường giao thông nông thôn. 3 tháng đầu năm, có 33 hộ trên địa bàn 7 xã đã hiến 1.332 m<sup>2</sup> đất ở và tài sản gắn liền trên đất với trị giá hơn 2,6 tỷ đồng. Điển hình

**Năm 2023, huyện Nghi Xuân (Hà Tĩnh) phấn đấu hoàn thành 6 xã đạt chuẩn nông thôn mới (NTM) nâng cao, 2 xã đạt chuẩn kiểu mẫu, 2 đô thị văn minh đạt chuẩn; có thêm ít nhất 18 khu dân cư mẫu đạt chuẩn và tối thiểu 10 sản phẩm, dịch vụ tham gia chương trình OCOP, trong đó 5 sản phẩm, dịch vụ được công nhận đạt chuẩn OCOP 3 sao trở lên**



Bí thư Huyện ủy Phan Tấn Linh, Chủ tịch UBND huyện Lê Anh Dũng, Phó Chủ tịch UBND huyện Nguyễn Việt Hưng chủ trì hội nghị.

là các xã Cổ Đạm, Đan Trường, Xuân Hội...

Ngoài ra, các tiêu chí về cảnh quan môi trường, thu gom xử lý nước thải cũng được người dân triển khai khá tốt. Tổ chức thay thế 13,2 km hàng rào xanh; dỡ bỏ, di dời 40 công trình vệ sinh 2 ngăn; xây dựng 280 bể xử lý nước thải, trồng gần 2.000 cây bóng mát, cải tạo chỉnh trang 46 vườn hộ.

Tại hội nghị, các đại biểu cũng thẳng thắn chỉ ra một số tồn tại, hạn chế trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo và kết quả thực hiện chương trình NTM vẫn chưa đồng đều giữa các địa phương, phong trào có những lúc còn chững lại; một số xã phấn đấu nâng cao chưa có sự vào cuộc quyết liệt ngay từ đầu...

Năm 2023, huyện phấn đấu hoàn thành 6 xã đạt chuẩn NTM nâng cao, 2 xã đạt chuẩn kiểu mẫu, 2 đô thị văn minh đạt chuẩn; có thêm ít nhất 18 khu dân cư mẫu đạt chuẩn và tối thiểu 10 sản phẩm, dịch vụ tham gia chương trình OCOP, trong đó 5 sản phẩm, dịch vụ được công nhận đạt chuẩn OCOP 3 sao trở lên.

Theo đó, các địa phương tiếp tục huy động cả hệ thống chính trị, đặc biệt là phát huy vai trò nêu gương của người đứng đầu để đẩy mạnh phong trào xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, hoàn thành các mục tiêu xây dựng xã NTM kiểu mẫu, NTM nâng cao.

Tổ chức phát động các đợt thi đua cao điểm xây dựng NTM với sự nỗ lực cao để tăng khối lượng, hiệu quả và bền vững...

Phát biểu chỉ đạo, Bí thư Huyện ủy Nghi Xuân Phan Tấn Linh đề nghị các ngành, địa phương tập trung chỉ đạo chăm sóc cây trồng vụ xuân, giải phóng mặt bằng các dự án trên địa bàn; huy động và lồng ghép các nguồn lực trong xây dựng NTM, đô thị văn minh; đẩy nhanh tiến độ phê duyệt quy hoạch, đấu giá đất để tạo nguồn lực.

Các địa phương cần đổi mới công tác tuyên truyền, huy động sự vào cuộc mạnh mẽ của người dân. Tăng cường quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, nhất là đất đai, tài nguyên môi trường, quy hoạch đô thị; phát huy vai trò trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu trong thực hiện các nhiệm vụ.



Cam Thượng là xã vùng đồi gò ven sông của huyện Ba Vì, nền kinh tế chủ yếu dựa vào sản xuất nông nghiệp, vì thế vai trò của người nông dân là rất quan trọng. Nhận thức rõ điều đó, 5 năm qua Hội Nông dân xã Cam Thượng đã bám sát sự lãnh đạo của Đảng, chính quyền xã, sự chỉ đạo của Hội Nông dân TP Hà Nội và huyện Ba Vì, phát động hội viên tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước, nhất là phong trào xây dựng nông thôn mới (NTM), đô thị văn minh, gắn với phong trào xây dựng, giữ gìn thôn, xóm, ngõ sáng, xanh, sạch, đẹp, an toàn và đã đạt được nhiều kết quả tích cực.

**H**iện tại toàn xã có 1.308 hội viên, sinh hoạt ở 7 chi hội cơ sở, trong phong trào thi đua sản xuất kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững, trong nhiệm kỳ qua đã có 1.378/ 3.944 lượt hội viên nông dân đăng ký và đạt sản xuất kinh doanh (SXKD) giỏi các cấp, trong đó có 8 hộ đạt SXKD giỏi cấp TP, 122 hộ cấp huyện và 1.378 hộ đạt SXKD giỏi cấp cơ sở. Một số mô hình hộ SXKD giỏi tiêu biểu như gia đình ông Lê Thanh Hòa, Quách Văn Thành ở thôn Văn Minh với quy mô chăn nuôi trên 1 vạn con gà đẻ và 5 đến 7 lò ấp trứng, mỗi lò công suất 1.400-1.800 trứng, cứ 4 ngày ra 1 lứa gà con từ 8000 -12.000 con/lứa. Hàng năm trừ chi phí, còn thu nhập từ 450 triệu đến trên 1 tỷ đồng, tạo công việc làm ăn cho 12 lao động. Mô hình nuôi gà đẻ, gà thịt, ấp trứng, trồng cây ăn quả của gia đình ông Nguyễn Bá Tạo ở thôn Cốc Thôn quy mô 3 ha, trồng 300 cây ăn quả (bưởi, ổi, chanh), nuôi 5000 gà đẻ, 3000 gà thịt và 150 lợn thịt cho hiệu quả kinh tế cao. Ngoài ra còn rất nhiều hộ gia đình nông dân làm kinh tế VAC và chăn nuôi tổng hợp có hiệu quả khác. Trong 5 năm qua Hội Nông dân xã Cam Thượng đã duy trì hoạt động của 7 tổ đoàn kết giúp nhau giảm nghèo ở các chi hội. Các chi hội đặt mục tiêu mỗi năm giúp cho 1-2 hộ thoát nghèo, đã trích quỹ của chi hội cho các hội viên vay 246.500.000đ. kết quả trong vòng 5 năm đã giúp cho 131 hộ thoát diện nghèo và cận nghèo, làm giảm tỷ lệ hộ nghèo toàn xã xuống 7 hộ (0,38%), hộ cận nghèo còn 82 hộ (4,47%)

Bên cạnh đó công tác tổ chức dịch

## Hội nông dân xã Cam Thượng có nhiều hoạt động thiết thực

Ngọc Lan



Quầy hàng nhân đạo của Hội Nông dân, Phụ nữ xã Cam Thượng giúp đỡ hộ nghèo trong dịp Tết.

vụ, tư vấn, hỗ trợ nông dân cũng được thực hiện tốt, trong 5 năm qua tổ chức hội đã mở được 24 lớp tập huấn chuyên giao khoa học kỹ thuật nông nghiệp cho 2.481 cán bộ, hội viên, tổ chức cho 56 hội viên đi tham quan mô hình VAC có hiệu quả trên địa bàn huyện và tại tỉnh Hưng Yên; tổ chức 13 buổi tuyên truyền và 4 lớp tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý cho tổng số 2.248 lượt hội viên, phối hợp hòa giải 15 vụ việc tại cơ sở.

Đặc biệt trong phong trào xây dựng NTM, Hội Nông dân xã Cam Thượng đã làm tốt công tác tuyên truyền để hội viên nhận thức rõ quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong phong trào, qua đó hội viên nông dân toàn xã đã hiến 2.136,7m<sup>2</sup> đất làm đường giao thông, đóng góp trên 2 tỷ đồng và trên 3.000 ngày công lao động tham gia xây dựng các công trình phúc lợi trên địa bàn xã. Bên cạnh đó hưởng ứng phong trào "Xây dựng và giữ gìn thôn, xóm, ngõ, sáng, xanh, sạch, đẹp, an toàn", hội viên nông dân xã tích cực giữ gìn vệ sinh chung, phân loại và xử lý rác thải đúng quy định, đã tổ chức 41 buổi lao động tập thể, thu hút 1.547 lượt hội viên tham gia, đã trồng gần biển 2 " Hàng cây nông dân " với 31 cây hoa ban tím và cây muồng vàng, xây dựng 4 mô hình nông dân tham gia bảo vệ môi trường nông thôn, thành lập 7 đoạn đường nông dân tự quản. Phối hợp với chính quyền và các ngành, các cấp tổ

chức 3 lớp tập huấn về kiến thức nước sạch và vệ sinh môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu cho 671 lượt hội viên tham gia. Trong phong trào xây dựng đời sống văn hóa mới, có 6.437 lượt hộ gia đình nông dân đăng ký xây dựng gia đình văn hóa mới, đã có 5.858 lượt hộ đạt danh hiệu gia đình văn hóa mới. Với những cố gắng phấn đấu không ngừng nghỉ, nhiệm kỳ qua 100% Chi hội được xếp loại vững mạnh và khá, không có chi hội trung bình, yếu, kém. Hội Nông dân xã Cam Thượng đã được Trung ương Hội Nông dân Việt Nam tặng Bằng khen; nhiều lượt tập thể hội và hội viên được Đảng, chính quyền các cấp và tổ chức hội khen thưởng.

Ông Quách Văn Phong, Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND xã Cam Thượng đánh giá, trong 5 năm qua Hội Nông dân xã Cam Thượng đã có nhiều đóng góp rất tích cực vào quá trình phát triển kinh tế xã hội của địa phương, đã đưa thu nhập bình quân của người dân đạt mức 58,1 triệu đồng/người/năm, số hộ nghèo toàn xã chỉ còn 07 hộ (0,38%). Xã Cam Thượng đã đạt được 12/19 tiêu chí xã NTM nâng cao, còn 05 tiêu chí cơ bản đạt và 02 tiêu chí địa phương đang tiếp tục phấn đấu. Hội Nông dân xã Cam Thượng đã và đang là lực lượng xung kích trong phong trào phát triển kinh tế xã hội của địa phương hiện nay.

Trang thông tin chuyên về ẩm thực thế giới Taste Atlas đã bình chọn món cá kho tộ của Việt Nam là một trong 100 món ăn chế biến từ cá ngon nhất thế giới.

# Cá kho tộ Việt Nam

## một trong 100 món ăn ngon nhất thế giới

MINH THƯ

**T**heo đó, món cá kho tộ của Việt Nam được xếp ở vị trí số 75, với điểm số 3,8/5 trong danh sách 100 món ăn chế biến từ cá ngon nhất thế giới.

Cá kho tộ là một trong những món ăn đặc trưng của Việt Nam. Món ăn này, được các nhà hàng, cũng như gia đình lựa chọn từ những miếng cá béo và om trong nồi đất truyền thống (hay còn gọi là tộ). Món ăn thường được chế biến từ các loài cá da trơn như cá hú, cá basa, cá tra, cá dứa hoặc cá lóc. Sau khi sơ chế sạch sẽ, cá sẽ được tẩm ướp các loại gia vị như nước mắm, đường, muối, bột nêm, tiêu, ớt trong khoảng một giờ đồng hồ.

Khi cá và gia vị đã hòa quyện vào nhau thì xếp vào tộ, đổ nước dừa, caramen cho ngọt và kho cho đến khi nước cô lại. Cuối cùng sẽ cho thêm một số gia vị khác như hành lá, hành tây hoặc tỏi thái lát. Cá kho tộ thường được ăn kèm với cơm và đi kèm với một bát canh chua cá - món canh làm từ cá và một số loại rau đặc trưng của Việt Nam.

Taste Atlas đánh giá, món cá này của Việt Nam "ăn rất ngon" và hiện nay đã trở thành một món ăn truyền thống nằm trong danh sách các món ăn truyền thống của nền ẩm thực Việt được nhiều người biết



Cá kho tộ là món ăn ngon và độc đáo của Việt Nam.

đến. Cá kho tộ còn phổ biến tới mức được tất cả các gia đình ở Việt Nam sử dụng cho các bữa ăn hàng ngày. "Do đó, khi tới Việt Nam du lịch thì đây cũng là một trong những món ăn hoàn hảo cho du khách thưởng thức", chuyên trang về ẩm thực thế giới viết.

## THÔNG BÁO

### MỜI QUẢNG CÁO TRÊN TẠP CHÍ LÀNG NGHỀ VIỆT NAM

Tạp chí Làng nghề Việt Nam, cơ quan Trung ương của Hiệp Hội Làng nghề Việt Nam, tiếng nói của các làng nghề, nghệ nhân, hội viên, doanh nghiệp làng nghề cả nước.

- Tạp chí Làng nghề Việt Nam phát hành tháng 4 số vào thứ 6 hàng tuần trên phạm vi toàn quốc ;
- Tạp chí Điện tử Làng nghề Việt Nam (<https://langngheviet.com.vn/>);
- Chuyên trang OCOP Việt Nam bằng tiếng Việt và tiếng Anh phát hành vào ngày 28 hàng tháng;
- Chuyên trang Điện tử OCOP Việt Nam (<https://ocopvietnam.com.vn/>).

Tạp chí Làng nghề Việt Nam kính mời quý cơ quan đơn vị, doanh nghiệp, làng nghề, nghệ nhân có nhu cầu truyền thông, quảng bá trên Tạp chí, chuyên trang bản in và điện tử, Quảng bá trên trang truyền thông mạng xã hội của Tạp chí như: Yoube, Zalo, Facebook, Tiktok....

#### Hình thức:

- Đăng bài quảng bá, giới thiệu hình ảnh sản phẩm làng nghề, sản phẩm OCOP của nghệ nhân, thợ giỏi, doanh nghiệp.
- Quảng cáo thương hiệu: Logo, banner, video, clip ...
- Sự kiện truyền thông.

Ban Biên tập

#### Mọi chi tiết xin liên hệ:

Tòa soạn: 46 Tầng Bạt Hồ, phường Phạm Đình Hồ, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

Email: [tapchilangnghevietnam@gmail.com](mailto:tapchilangnghevietnam@gmail.com)

Điện thoại: 024.3869.2173 - 0378421184

# Du lịch Mỹ Sơn phục hồi ngoạn mục

Hơn 1.100 lượt khách/ngày tham quan khu đền tháp Mỹ Sơn (Quảng Nam). Đây là con số lạc quan cho quá trình phục hồi du lịch Mỹ Sơn năm 2023.

Manh Trí – Hồ Phát

Theo Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, gần đây mỗi ngày tại Mỹ Sơn đón nhiều đoàn du khách nước ngoài đến để tận mắt chiêm ngưỡng quần thể kiến trúc đền tháp Champa. Từ đầu năm đến nay, lượng khách mua vé tham quan khu đền tháp Mỹ Sơn tăng dần qua từng tháng. Thống kê đến ngày 20/3, Mỹ Sơn đón khoảng 80 nghìn lượt khách du lịch. Ngoài một số khách truyền thống từ Hàn Quốc, châu Âu..., gần đây xuất hiện thị trường khách mới đến từ các nước Malaysia, Indonesia, Singapore, Ấn Độ... Đặc biệt, du khách Ấn Độ gia tăng đột biến, chiếm 10% trong cơ



Du khách quốc tế đến thăm Di tích Mỹ Sơn (Quảng Nam) ngày càng tăng

cấu khách đến Mỹ Sơn tính đến thời điểm hiện tại.

Thời gian qua, Mỹ Sơn tích cực xây dựng, nâng cấp, làm mới lại nhiều sản phẩm dịch vụ như văn nghệ dân gian Chăm (6 suất/ngày, bao gồm 2 suất trình diễn trong tháp); hoàn chỉnh cơ sở hạ tầng trình tham

quan những khu đền tháp mới trùng tu (A, K, H); kiểm soát vé bằng quét mã QR; hoàn chỉnh hệ thống thuyết minh đa ngôn ngữ; kết nối doanh nghiệp đưa khách đến thưởng thức "Đêm Mỹ Sơn huyền thoại"... Những hoạt động này góp phần giúp du lịch Mỹ Sơn phục hồi nhanh hơn mong đợi.

Năm 2023, Ban Quản lý Di sản văn hóa Mỹ Sơn đặt mục tiêu đón 180 nghìn lượt khách tham quan, trong đó khách nước ngoài đạt 130 nghìn người. Với sự quay trở lại Mỹ Sơn của du khách quốc tế, mục tiêu trên sẽ sớm hoàn thành và vượt kế hoạch.



## TƯ VẤN PHÁP LUẬT

Trung tâm Tư vấn Pháp luật - Hiệp hội Làng nghề Việt Nam tổ chức tư vấn luật cho các đối tượng có nhu cầu trợ giúp pháp luật.

- **Đối tượng:** Các hội viên làng nghề Việt Nam, nghệ nhân làng nghề, thợ giỏi, các gia đình có công, gia đình chính sách, thương binh, liệt sỹ, chất độc da cam, hộ nghèo được miễn phí...

- **Nội dung tư vấn:** Các vấn đề về dân sự, hình sự, tranh chấp hợp đồng, đất đai, hôn nhân và gia đình...

- **Thời gian:** Thứ Tư hàng tuần: từ 9h đến 12h

- **Địa điểm:** Phòng 3, tầng 2 Tạp chí Làng nghề Việt Nam, số 46 Phố Tăng Bạt Hổ, phường Phạm Đình Hổ, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

- **Phụ trách Ban tư vấn:** LS - ThS Nguyễn Duy Hoàn

- **Điện thoại:** 024.3869.2173

Trung tâm Tư vấn Pháp luật



Vừa qua, Huyện uỷ, HĐND, UBND huyện Đông Anh được vinh dự đón nhận Huân chương lao động hạng Nhất của Nhà nước. Tạp chí Làng nghề Việt Nam trân trọng đăng chùm thơ của các tác giả người Đông Anh viết về Đông Anh, để chào mừng sự kiện này. Trang thơ này do nhà thơ Khang Sao Sáng tuyển chọn.

NGUYỄN CÔNG LÔI

## **BÁC THĂM ĐÔNG HỘI, LIÊN HÀ**

Bác thăm Đông Hội, Liên Hà  
Nhớ hình bóng Bác, cây đa Người trồng  
Trồng cây theo Bác một lòng  
Bóng xanh toả mát khắp vùng Đông Anh  
Lỗ khê điểm sáng thâm canh  
Tiết kiệm xây dựng quê thành... xưa nay  
Dặn dò lời Bác còn đây  
Tình vàng, nghĩa ngọc những ngày gian nan  
Đông Anh giàu phố, đẹp làng  
Nhớ công ơn Bác mở trang sử hồng.

THẾ CHÍNH

## **Sân đình**

Ca trù đêm đêm vọng lời tiên tổ  
Giấc mơ ca trù siêu thoát nỗi đau  
Giọt nhựa ca trù nghìn năm trong đất  
Theo lúa ngô xanh mượt mỡ màu  
Lỗ khê đường về điểm hẹn  
Rượu ca trù chưa uống đã ngây.  
  
Nhịp ca trù khoan thai hồn phách  
Điệu ca trù lơ lửng từng mây  
Sắc ca trù hào hoa đêm hội  
Lời ca trù câu hát mãi xanh cây.

Em lúng liếng ca trù trong đáy mắt  
Tôi liếng biếng nhịp trống gõ lên trời.

NGUYỄN ĐĂNG THUYẾT

## **MIỀN ĐẤT THIÊNG**

Ta vẫn nghe  
Hồn cha ông vọng lại  
Mạch đất thiêng xương máu đắp xây thành.

Ta vẫn nghe  
Trống đồng xưa thúc trận  
Nỏ thần sức mạnh của lòng dân.

Ta vẫn nghe  
Truyền thuyết bún xào cần  
Vua đãi lộc khao quân cầu vận nước  
Tổ quốc ta mấy nghìn năm có được  
Nước đẩy thuyền  
Thuyền vượt bão vờn xa.

Sớm mai nay  
Non sông thấp tình nhà  
Bài học cũ "Nỏ thần trao tay giặc"  
Đảo, biên cương cháu con thể giữ chắc  
Đất, biển, trời... sứ mệnh bốn nghìn năm.

Nén hương trầm bát xã viếng thăm  
Làng hai vua (\*)  
Vững vàng xanh Giếng Ngọc  
Đất chuyển mình  
Gối mùa thêm hạt thóc  
No ấm vạn đời, thiêng đất mẹ Đông Anh.

\*- An Dương Vương và Ngô Quyền đóng đô ở Cổ Loa.



NGUYỄN VĂN SÁCH

## **TỪ TRANG SỬ ĐỎ**

Tặng trường PTTH Xuân Canh  
Trống trường nâng cánh ban mai  
Đưa tôi về giữa tiếng cười riu ran  
Gót thơ reo rộn cầu thang  
Mà nghe như giữa xoắn xang lòng mình.

Em từ Vạn Lộc, Dâu Canh...  
Nơi hăng hoai đất quê mình bước lên  
"An toàn khu" giữa đêm đen  
"Quán cơm quốc tế" nhóm nhen lửa hồng.

Đời vui nổi mạch, khơi dòng  
Lửa reo lấp lánh muôn tròng mắt thơ  
Sân trường lửa nhuộm sắc cờ  
Lửa tôi hồng những ước mơ ngày ngày.

Mái trường nâng cánh em bay  
Từ trang sử với luống cày quê hương.



## KHANG SAO SÁNG

### GIẾNG TIÊN ĐỀN SÁI

*Giếng Tiên*

*Nguồn mạch của trời*

*Nước thủy tinh veo veo*

*Soi vào lòng ai khô héo*

*Màu xanh lại bật tràn trề*

*Soi vào trái tim đam mê*

*Hiển nhiên thánh thiện.*

*Giếng Tiên*

*Ẩn*

*Hiện*

*Xa xăm...*

*Nước ở trên cao*

*Nước mát*

*Nước dưới sâu ngọt lành*

*Huyền thoại giấu mình*

*Lòng đất, lòng trời thăm thẳm.*

*Chỉ có nơi đây*

*Thất Diệu Sơn*

*Tháp xanh*

*Gió vẫy*

*Những dòng sông dưới chân núi chảy  
vòng vèo.*

*Tôi suy tư*

*Nhấn nha quanh giếng*

*Uống giọt nước tiên*

*Được khôn, được lớn*

*Vàng vằng trong đầu*

*Kỳ vĩ nước non ơi.*

## NGÔ ĐẮC THẢO NGÔ ĐẮC THẢO

### HỘI QUÊ XUÂN NỘN

*Hội quê Xuân Nộn ta về*

*Hàng cây tốt lá, bốn bể đồng xanh*

*Đình Chung dải đất có danh*

*Hồ sen thơm ngát toả nghiêng đất trời.*

*Con đường rộng trải quê tôi*

*Rêu phong mái cổ, ai người say mê*

*Làng Tiên đất rộng vốn nghề*

*Cà Lồ uốn khúc con đê cửa làng*

*Nhớ xưa chẳng hẹn em sang*

*Mùa khoai nướng chín, ngô rang thơm nồng*

*Nhớ qua bến Bê rừng thông*

*Bạt ngàn cà tím vụ trồng giếng hai.*

*Lương Quy mở hội thi tài*

*Thối cơm chín rêu nhớ hoài cổ xa*

*Đường Yên náo nức nhà nhà*

*Mở hội "kén rể" anh qua tỏ tường*

*Ai là người được em thương?*

## NGUYỄN HỮU VỊ

### RỐI NƯỚC ĐÀO THỰC

*Nặng lòng rối nước nên duyên*

*Đam mê nghiệp tổ trao truyền cháu con*

*Mảnh mai chim hót véo von*

*Xóm quê bình dị như còn vương tơ.*

*Người đây cảnh đấy như mơ*

*Giao duyên lan toả câu thơ nghĩa tình*

*Rêu phong giếng nước sân đình*

*Cây đa, chú Tễu nên hình nước non.*

*Rối nước Đào Thực sắt son*

*Hồn quê thấm đượm vẹn tròn đầu đầy*

*Diễn xướng hoà quyện trời mây*

*Thủy đình soi bóng ngất ngây khách mời./*

*Thương bên lở, nhớ bên bồi*

*Một vùng xanh lúa, cây đời trở hoa.*

## THẾ CHÍNH

### LÀNG CA TRÙ

*Tặng quê hương Lỗ Khê, Đông Anh*

*Ca trù tự hồn tao nhân mặc khách*

*Thấm vào tôi từ lúc còn là noãn bào  
trong lòng mẹ*

*Ca trù ru tôi mấy mươi mùa xuân tiếp sức.*



## NGHỀ LÀM TRỐNG BẮC THÁI Ở HÀ TĨNH

Nghề làm trống nơi đây xuất hiện từ lâu đời. Nghề này được làm quanh năm nhưng đông khách và đắt hàng nhất thường vào rằm tháng 7 và dịp trước, sau tết Nguyên đán. “Trống da bò, chang mít, nịt song” chính là công thức mà các thế hệ con em ở Bắc Thái truyền tai nhau về bí quyết để có sản phẩm bền, đẹp, tiếng kêu tròn vang. Việc quan trọng đầu tiên phải chọn được tấm da bò chất lượng. Một miếng da đẹp được lấy từ con bò phải già, thịt nạc và ít mỡ, không được rách. Sau khi được xử lý bớt lông và ngâm nước khử mùi rồi đem phơi nắng để tăng độ bền. Gỗ mít - nguyên liệu chính làm nên tang trống với câu hát tương truyền “gỗ mít đánh ít kêu nhiều”. Tùy theo loại trống cần làm mà người thợ sẽ cưa, xẻ để tạo ra các tang trống có độ cong, dèo, dài, ngắn khác nhau. Theo tiêu chuẩn, muốn được cái trống đúng chất, sáng đẹp thì phải tìm được cây mít có tuổi đời trên dưới bảy chục năm.

Gỗ mít - nguyên liệu chính làm nên tang trống với câu hát tương truyền “gỗ mít đánh ít kêu nhiều”. Tùy theo loại trống cần làm mà người thợ sẽ cưa, xẻ để tạo ra các tang trống có độ cong, dèo, dài, ngắn khác nhau. Theo tiêu chuẩn, muốn được cái trống đúng chất, sáng đẹp thì phải tìm được cây mít có tuổi đời trên dưới bảy chục năm. Còn song (một cây cùng họ với mây) thường được lấy ở khu vực miền núi như: Hương Khê, Vũ Quang. Thậm chí, người dân còn sang cả tỉnh Quảng Bình để tìm mua bằng được loại cây này. Độ dẻo dai, dễ uốn, nắn đã góp phần không nhỏ làm cho trống của làng Bắc Thái chắc hơn. Hiện nay, đã có nhiều máy móc hỗ trợ, rút ngắn thời gian thực hiện các công đoạn như: máy cưa vòng, máy bào, khoan, bắn đinh nhưng thao tác thủ công, cái cảm và nhay của bản thân người làm vẫn là hồn cốt của chiếc trống.